Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT
LA VOIX DU PEUPLE
DÉPOT LÉGAL
No A.1.2.9(?)

NĂM THỨ CHÍN SỐ 825 MỖI SỐ 5 XU 乙亥年 [illegible]月初七日 NGÀY THỨ TƯ 4 SEPTEMBRE 1935

TIẾNG-DÂN

聲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

GIÁ BÁN
[illegible]
Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

BÁO-QUÁN
123, đường Đông Ba, Huế
Giây thép nói: số 63
Giây thép: TIENGDAN HUE

Nghịch với triều lưu trong xã hội thì không thể sống.

SỨC MẠNH CỦA HOÀN-CẢNH

Hoàn cảnh là gì? tức là những cái chung quanh bao bọc lấy mình, mình đứng vào giữa mà xoay ra ngả nào cũng tiếp xúc nó và bị ảnh hưởng nó chi phối một cách rất mạnh, không thể tránh được. Nói cho dễ hiểu, người ở trong hoàn cảnh cũng như con cá ở trong nước vậy.

Ở về đời bế quan tỏa cảng ngày xưa, nước riêng một trời, trời riêng một cõi, ở đâu thì yên ở đó, cái hoàn cảnh còn hẹp, lay động không đủ dội gì lắm. Đến như cái đời «tàu hơi tin điện» này thì gồm cả bầu trời nhập lại thành một cái hoàn cảnh chung. Người ta đã nói: «Quanh cả trên mặt địa cầu như một nước vậy». Bởi vậy nên trong cái hoàn cảnh chung ấy, nơi này có việc gì thì ảnh hưởng truyền đến nơi khác, như nước lụt tràn lan, không gì ngăn được. Tuy vậy, nói hoàn cảnh chung thì phạm vi rất rộng, nhiều người cho là việc ngoài trời, dầu có sức mạnh xô đẩy tới mình, người ta cũng nhận ngay là việc ngẫu nhiên, không thèm để ý đến. Vậy muốn chứng cái sức mạnh của hoàn cảnh, không chi bằng đem việc hiển hiện đã trải qua trong xứ mình mà chỉ rõ cho mọi người cùng thấy, may có trông việc trước mà để ý đến đường tương lai chăng.

Vì đâu mà thấy sức mạnh của hoàn cảnh?

1/ Chuyện khoa cử và hán học. — Khoa cử «thi Hương thi Hội» ở nước ta, trải đã mấy triều đại, đều công nhận là một cái chế độ quan trọng; về cách dùng người hành chánh, vẫn lấy khoa cử làm đường chính, một nói rằng: «Tân hưng thạnh điển» (賓興盛典), hai nói rằng: «Thủ sĩ thành qui» (取士成規). Từ trên đến dưới, ai cũng tôn trọng và xu hướng, cho đến lúc nạn nước rối bời, trường thi bỏ trống, học trò thì phải mang ống quyển chạy trốn (năm Ất dậu, 1885) mà còn có câu thi: «còn trời, còn đất, còn khoa mục». Khoa cử ở xứ ta, in sâu vào lòng người, gốc sâu rễ bền là dường nào! Thế mà hoàn cảnh bắt đầu đổi thay, xô nó vào cái cảnh địa không thích; đầu tiên chỉ một bài sớ của ông Thân-trọng-Huề đề khởi ra, người ta còn cho là quái lạ, không bao lâu mà khắp cả trong nước, đâu đâu cũng nghe cái phong trào bài xích khoa cử, cái sức hoàn cảnh một mực thẳng tới cho đến ngày khoa cử phải bỏ.

2/ Học quốc ngữ. — Nước ta xưa nay học văn hóa Tàu, vẫn nhận Hán học làm quốc học, trên từ triều đình, dưới đến dân xã, ai cũng tôn sùng làm cái học «có một không hai». Đến có chữ quốc ngữ do các nhà truyền giáo đặt ra, chỉ một số rất ít dân giáo học theo, còn bao nhiêu sĩ phu không thèm học, lại cho là chữ trái đạo nữa. Thế mà hoàn cảnh đổi thay: đầu tiên một vài người học, không bao lâu mà cái phong trào «học quốc ngữ» tràn khắp mọi nơi, cho đến ngày Hán học phải nhường chỗ cho nó.

3/ Thế phát và âu trang. — «Tóc da thịt từ cha mẹ, khăn đen áo dài là lễ phép bày ra từ thánh nhân», đã thành khuôn khổ lưu truyền mấy trăm đời, có ai dám đề khởi chuyện cải đổi khác. Từ có cái kiểu mới [illegible] phát âu trang, [illegible] một ít người [illegible] bện đã tập, bị người ghen ghét cho đến bị tội bị tù. Thế mà hoàn cảnh ngấm ngầm đi tới cho đến ngày nay, đã tập tác ngẫu thành ra thói quen, không những không cho là trái, mà phần đông lại xu hướng cho là thích hợp với vệ sinh và thời thế.

Chỉ cử mấy việc hiển hiện trước mắt đủ thấy cái sức hoàn cảnh nó mạnh là dường nào! Nghiệm qua việc trước mà suy đến việc sau, chúng ta thấy rõ ràng phàm trong một nước, một dân tộc, bất kỳ cái gì, khi thời thế chưa thúc giục, phong triều chung quanh chưa xô đẩy đến nơi, thì nó vẫn nằm gèm, như đã chìm dưới biển, ai cũng cho là không khi nào xuất hiện được; mà đến khi thời thế nhu cầu, thành một cái vấn đề quan trọng trong hoàn cảnh ấy, thì dầu ai có ngăn đón, nó cũng cứ trồi lên. Trong khoảng cái vấn đề nhô lên trồi lên đó, hoặc là êm đềm, hoặc là kịch liệt, chỉ tùy cách đối phó của người trong hoàn cảnh ấy mà thành ra khác nhau.

Hoàn cảnh ngày trước đã thế, hoàn cảnh hiện nay và sau này, có lẽ cũng thế. Trông xa nghĩ kỹ, những nhà đương chức trách nước nhà, nên để lòng đến cái hoàn cảnh mới ngày nay!

V. D.

CHUYỆN ĐỜI

Mình lại đi nả mình

Trước kia đã lâu, có người ở Côn-lôn về kể một chuyện thế: Có 2 người bạn thầy trò trốn về đến trong đất, rồi mua lược giấy thông hành và căn cước của kẻ khác, tự xưng thầy thuốc, rồi hai thầy trò ngấm ngầm đi làm thuốc các nơi (trừ tỉnh nhà, sợ người quen biết mặt). Sau sang Tàu, rồi bị bắt lại đày ra Côn-lôn! Một người trong 2 người ấy thuật chuyện trải qua vì đâu buồn cười: Có một bữa 2 thầy trò vào nhà thầy chánh nọ, [illegible] gặp phải người con đau, thầy nói ở lại làm thuốc, độ trên một ngày, thấy có lính huyện đem trát quan về sức nả 2 tên tội trốn. Lóng tai nghe thầy chánh đọc lòng trát thì 2 tên tội trốn mà bị nả đó, không phải ai đâu, đích là tên 2 thầy trò mình! nhưng vẫn làm bộ thản nhiên như không nghe không biết gì.

Tên lính lệ về, cơm dọn ra, thầy chả cùng ngồi đánh chén. Thầy chánh nói:

— Nhà có con đau, đang động việc thang thuốc mà việc quan dồn đến. Tội người Côn-lôn, không canh giữ để chúng nó trốn, lại sức người ta nả, ai biết tăm dạng bộ tướng chúng nó thế nào mà nói chuyện nả. Tây đâu! bảo sao trát này mà sức cho hàng xã mau, và lấy nhật ấy cho [illegible] nhé.

Lúc bấy giờ người thầy thuốc (tức người tội trốn) mới nói bàn vào:

— Trấp đạo nả tù là phận việc làng lý, bắt được thì được thưởng, thầy nên lưu tâm là phải.

— Vâng, tôi bực vì thằng con đau mà nói thế, chớ lần nay có thằng bợm nào trốn mà thoát tay tôi, tôi thấy dị dạng khả nghi thì tôi không có lại ngay... Này, cái này là tôi được thưởng về công [illegible].

Thầy nói và đứng giây lấy cái [illegible] đưa cho xem.

Nhưng rốt cục thầy không biết 2 thầy trò thầy thuốc kia tức là 2 tên tội trốn trong trát! Nả tù trốn mà không biết người tù trốn đó ở trước mặt mình!

Đó là chuyện bên ta, mà chuyện [illegible] Nay ở bên Mỹ lại có chuyện «chính mình đi làm nả mình» nghĩa là tên tù trốn [illegible] mà làm lính đi nả nó cũng là mình một lạ thú hơn:

Người ta nói nước Mỹ nhiều chuyện «ngông» lạ đời: Thường thường những tay «côn» ở hạt này hoạt động phạm một vụ án to tát, liền thoát sang nơi khác đổi tên họ và cải trang, cố ý gây việc phạm tội vặt vặt đặng vào khám một năm, 6, 7 tháng, để tránh khoảng [illegible] rất đó! Buồn cười là có bác [illegible] ra xin vào làm lính cảnh sát, rồi lãnh giấy nả tên bợm trốn, mà tên bợm ấy chính là bác ta mới lạ đời làm sao?

Tuy vậy, cái «cao» như thế, mới nghe thì lạ mà xét kỹ trò đời nhố nhăng như xứ ta thì cũng không lạ:

Bác lý kia láng lìu với mụ góa chồng nọ, rồi to bụng ra. Theo lệ làng bắt mụ ra giữa nhà việc tra. Bác lý lên giọng nghiêm nghị hỏi:

— Mụ lấy ai? Thằng nào nhân tình với mụ thì mụ khai trắng ra, đừng lăng nhăng [illegible]. Cái tội «thương phong bại tục» có biết không?

Bất kể vang trời!

Vụ án hỗn lộ phát đạc mà phần lớn là vào tai quan phụ mẫu, quan mở phiên tòa tra xét, bạn lót hỏi?

— Mấy đưa tiền cho ai? ai bắt buộc mày phải [illegible] tiền [illegible] đầu [illegible] tiền hành câu «vô [illegible]» là quốc cấm, là tội nặng, nghe chưa?

Đó cũng chuyện ngông chớ gì.

Thiện-Hước

CÁC CHỦ CHO THUÊ NHÀ BUỘC PHẢI HẠ GIÁ 10%.

Lúc làm ăn mắc mỏ này mà các chủ cho thuê nhà ở các thành phố chẳng giảm xuống một ít để cho kẻ thuê được nhờ. Vì vậy dư luận phàn nàn.

Vừa rồi bên Bộ Thuộc địa Pháp đã ra sắc lệnh luật ký ngày 8-8-35 buộc các chủ cho thuê nhà ở các xứ thuộc địa, bảo hộ và xứ thuộc quyền nước Pháp phải hạ xuống 10%.

Sắc lệnh luật ấy quan Toàn quyền Đông dương đã ra nghị định ngày 24-8-35, cho thi hành ở xứ này kể từ ngày 26-8-35.

Nếu sau khi hạ giá mà chủ nhà còn tìm cách gì gián tiếp để lên giá thì phải bị phạt theo điều 419 Luật Hình: phạt 1 tháng đến 1 năm tù, và phạt tiền từ 500 tới 100.000 quan.

Vậy kể từ 26 Aout trở đi, các chủ nhà phải hạ 10%, cho các người thuê nhà, bằng không thì người thuê cứ làm đơn kiện.

VỤ TRUYỀN ĐƠN, MỘT NGƯỜI BỊ ÁN NẶNG

Kể tù chính trị ở Nghệ-an được hưởng án nặng nhất đối với bộ luật mới thì có lẽ Nguyễn công Chính là đầu hết.

Nguyễn công Chính là một người nông dân quê ở huyện Yên Thành. Nhân ngày 1er Mai năm nay, lính tuần bắt ý ở trước cửa đồn Đô lương thuộc phủ Anh Sơn, đem về sở mật thám Vinh, vì có truyền đơn; anh ta khai là bị lính nhét truyền đơn vào túi áo mà vu họa chớ anh ta không hề đi rải.

Đồng thời ở phủ Anh Sơn cũng bắt thêm hơn 10 người nữa. Tất cả đều giam tại lao Vinh.

Phiên tòa đệ nhị cấp vừa rồi đem vụ này ra xử, Nguyễn công Chính bị án 20 năm tù.

Lãnh sự Trung-hoa ở Đông-dương

Arip đã có tin rằng bộ Ngoại giao Trung Hoa đã cử ông [illegible] hiện làm lãnh sự ở Habavarovok sang làm tổng lãnh sự ở Đông dương, ông Wangchen[illegible] hiện phó chủ sự tại bộ Ngoại giao sang làm lãnh sự ở Hanoi, và ông Shenchingi, thư ký bộ Ngoại giao, sang làm lãnh sự ở Saigon.

Thế là kiều dân Trung hoa ở Đông dương đã có cơ quan bênh vực.

PHỤ-NỮ LAO-ĐỘNG

PHỤ-NỮ Ở DƯỚI CHỦ-NGHĨA TƯ-BẢN

Phụ nữ lao động! Nói riêng về xứ ta thì trừ một số con nhà giàu sang ra, phần đông chị em đã thực hành lao động từ đời nào kia. Nhưng chỉ là lao động trong phạm vi chật hẹp, nghĩa là giúp cha mẹ chồng con trong gia đình vậy thôi. Chớ kéo đoàn kết lũ, đem thân bỏ liều ra nơi thị thành công xưởng mà làm công như hiện tình ngày nay thì trước kia chưa từng có.

Phụ nữ lao động theo đời mới này, rõ là do phong triều chung trên thế giới tràn vào xứ ta. Vậy chúng ta muốn biết tình trạng phụ nữ ở thời đại chủ nghĩa tư bản này thế nào, trước phải biết đại lược đoạn sử sản nghiệp cách mạng.

Sản nghiệp cách mạng

Chủ nghĩa tư bản thạnh hành ngày nay là khởi điểm ở Âu châu từ cuối thế kỷ 16, kéo dài mãi đến đầu thế kỷ 20 này rồi chui vào cái giai đoạn đế quốc chủ nghĩa mà phát triển đến trình độ rất cao.

Nguyên từ thế kỷ 16 trở đi, cuộc mậu dịch ra biển ngoài, mở rộng hơn trước mà cái lượng nhu yếu thương phẩm càng tăng lên nhiều. Lúc ấy, bao nhiêu nghề thủ công riêng, đổi làm công trường thủ công để tăng suất sanh sản cung cấp cho sự nhu cầu kia.

Đến thế kỷ 18, thị trường hải ngoại càng mở rộng hơn lên, số sanh sản trong công trường thủ công cũng không đủ cung ứng, cần phải tăng suất sanh sản lên nữa. Vì thế mà vấn đề «công cụ cải lương» mới ứng thời thế mà ra đời, tức là sản nghiệp cách mạng. Từ năm 1770 trở đi, các nước Âu châu, nào máy móc, nào hơi nước, cùng các kỹ thuật cải cách, lần lượt xuất hiện. Cuộc sản nghiệp cách mạng ấy chi phối rất mạnh, thành xã hội toàn thể tổ chức cũng phải theo chiều mà biến đổi.

Cơ giới tấn bộ

Cơ giới tấn bộ, có thể tóm lại mấy điều là:

1) Công tác cơ, 2) động lực cơ và 3) truyền lực trang trí. Người Anh mới phát minh ra máy dệt, ấy là công tác cơ. Nhưng lúc ấy chưa phát minh ra động lực cơ chỉ dùng sức người, sức động vật, sức gió, sức nước mà làm cho máy chạy, nên suất sanh sản còn có hạn.

Đến năm 1784, James Watt phát minh ra thứ sức mạnh hơi nước (vapeur), động lực cơ và công tác cơ kết hiệp làm một. Từ đó dùng máy để xây máy, thành ra cơ khí hoàn toàn, hóa phẩm sanh sản tăng lên gấp trăm gấp ngàn, trong sản nghiệp giới gây ra cuộc đại biến cách. Kết quả sản nghiệp cách mạng ấy trực tiếp sanh ra năm điều dưới này:

1/ Thủ công và công trường thủ công thấy dần dẹp xó, mà lập một chế độ công trường mới.

2) Giai cấp tư bản phát đạt mau chóng, lập ra quyền giai cấp chi phối.

3) Những nghề thủ công và nông dân phá sản, trở làm bọn lao động ăn tiền công trọn đời.

4) Những tấn kịch xung đột giữa công nhân và chủ xưởng kéo không dứt, gây ra hiện tượng không tốt.

5) Công nghiệp cơ giới hấp dẫn bọn lao động không cần tay luyện thục, tức là đàn bà và trẻ con chưa đến tuổi.

Sản nghiệp cách mạng với phái phụ nữ

Sản nghiệp cách mạng với phụ nữ lao động, có một mối quan hệ mật thiết; chính bước đầu vào cửa cơ giới công nghiệp, đã mở toang ra để thu bọn phụ nữ vào. Lệ như năm 1768, ở nước Anh mở trường «kéo tơ dệt vải» đầu tiên; trước khi động lực «hơi nước» (蒸汽 vapeur) phát minh (1788). Trong khoảng 20 năm ấy ở Anh, ở Tô cách Lan, đã có 142 công xưởng làm nghề «kéo tơ dệt vải» mà trong những xưởng ấy, 1 bộ phận đã có 35.000 đồng-công (trẻ con) và 31.000 người nữ công, đến sau trong các bộ phận ấy, đồng-công tăng lên đến 48.000 người, nữ công tăng lên đến 59.000 người.

Vì sao người ta thích dùng nữ công?

Vào thời kỳ cơ giới, không cần bọn lao động có sức mạnh, trái lại cần hạng lao động mềm yếu, dầu sức mạnh không đầy đủ cũng được. Đàn bà trẻ con trở thành món «cần yếu» của các nhà tư bản, tức là ông chủ những xưởng cơ khí kia. Họ dùng đàn bà trẻ con thay vào hay chia việc với bọn đàn ông mạnh kia, ấy là một cái thủ đoạn khôn khéo:

1) Tiền công rẻ, 2) thu cả gia tộc phường lao động kia phục thuộc dưới quyền lực của mình, trực tiếp chi phối, 3) thêm nhiều số công nhân.

Trước kia bọn lao động đàn ông, dầu là làm công ăn tiền, nhưng chỉ bán cái sức một mình thôi, còn bảo toàn nhân cách được tự do, nay thì bán cả sức của vợ của con, trở thành món hàng buôn nô lệ!

Tư cách đặc biệt của hạng phụ nữ lao động

Phụ nữ lao động, về mặt sức mạnh vẫn kém đàn ông, song vì giá rẻ, lại thích hiệp được nhiều công việc. Ai cũng biết tri thức phụ nữ, nhân cái cớ giao thiệp hẹp, lịch duyệt ít, kém hơn đàn ông, lại quen chịu khó, làm việc không thì giờ, nghĩa là dễ nhịn chịu những điều kiện nghiêm nhặt bó buộc của ông chủ. Thành ra các công xưởng cần dùng phụ nữ nhiều. Thêm một cớ nữa là nhiều khi cha và chồng làm không đủ mà cung cấp sự cần dùng, phụ nữ phải bương mình ra mà tự lo việc sanh tồn của mình, đem sức lao động ra để đổi lấy cái quyền sanh hoạt độc lập, không phải bám vào lưng ai.

Phụ nữ lao động càng ngày càng đông là vì thế.

Tiền đồ phụ nữ sau này chưa rõ ra sao. Nhưng truy nguyên về trước thì phụ nữ lao động (đời mới) chen vai vào các công xưởng là đầu từ lúc sản nghiệp cách mạng. Vì cuộc cách mạng ấy, nhà tư bản cần dùng đến nữ lao động, nhân sự cần dùng ấy mà đàn bà tự làm ra tiền để nuôi sống không dựa vào lưng đàn ông: Phong triều giải phóng tự đó khởi ra.

V. T.

Cùng ông Ng. trung-Thâm, Đồng hới

Xin Ngài trả lời cái thơ ngày 5 Aout của Bản báo cho.

T. D.

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

Cuộc thế Viễn đông sẽ ra sao?

Đã trên năm nay, bên Âu châu, trước bị chú Đức bảy bỏ Hòa ước Versailles, hiện nay lại có cuộc Ý-Ý xung đột, ngoài ra lại có chuyện Pháp-Ý hiệp định, Anh-Đức hải quân hiệp định v. v. làm cho chánh giới và ngoại giao giới chăm cả toàn lực vào việc điều giải vấn đề Âu châu mà thế lợ Viễn đông không ai ngó đến. Còn Mỹ lại vì vấn đề ngân tệ, tự cứu không xong, rút cổ ở bên kia mặt địa cầu...

Được cái thời cơ trống bỏ ấy, tha hồ cho người Nhật múa nhảy ở Viễn đông làm cho Trung hoa ngóc đầu không nổi. Bắt Mãn châu đến Hoa bắc, còn thâm vô số là chuyện chén cổ đè đầu.

Mới đây ở Luân đôn, nhà sử học trứ danh chủ tịch hội liên hiệp quốc dân tự do đảng là Mộ-Nhĩ tiên sinh, có viết một bài gọi là «Vấn đề Thái bình dương» trong nói tình hình Viễn đông được rõ ràng nhất là đường tương lai của nước Tàu, ông ta nói:

«Kết quả sự nghèo và yếu» của Trung hoa quan hệ với toàn cuộc thế giới rất là to lớn không gì sánh được. Xét cuộc thế Viễn đông từ trước đến năm 1920 vẫn có tấn bộ. Nhưng từ 1920 trở đi, tài chánh Trung hoa rối rắm không còn mối manh gì nữa, cứ mỗi ngày mỗi sụt; đến thuộc dưới quyền thống trị của Nhật bản lại công nhiên bỏ bản chế độ tập đoàn.

Đứng trước tình cảnh ấy, hội Quốc liên cùng các nước thế giới đã không có quyền buộc Nhật bản tuân thủ cái nghĩa vụ phải tiếp theo, lại không đủ sức giúp cho Trung quốc phát triển được đâu gì. Hiện nay người Trung quốc đã vào cái cảnh ra sức ấy, đối với phương tây, về mặt ý chí và chính nghĩa không còn có lòng tin nhiệm như trước. Nhiều đảng tuy có lòng công phẫn đối với Nhật bản như kẻ cừu, song vì cái giây quan hệ về huyết thống chủng tộc, thì Trung-Nhật hai nước so với phương tây càng tiếp cận hơn. Chỗ quan hệ này, nhân dân Trung hoa cũng đã cảm giác. Vậy cuộc thế Viễn đông sau này chỉ có 2 ngả đường:

1), là nhân dân Trung quốc theo con đường tấn bộ của phương tây, ra công kiến thiết, tự sức mình trở ra con đường sống.

2) là cùng người Nhật bắt tay, mà cáo với người thế giới rằng:

Theo tình thế hiện thời, ai ông tới [illegible] vào phương diện người Nhật cùng tạo một nước mạnh giống da vàng ở phương đông để làm chủ thế giới.

Nếu như Trung quốc [illegible] ngả đường thứ hai nói trên thì liệt cường trên thế giới, không ai nằm ngủ yên được cả...

Đến đây ông ta kết luận rằng: «Ta, rất trông Trung-hoa theo con đường nhất cậy sức mình, song cái hy vọng đó tự thực hiện được không? chính là một điều nghi vấn mà toàn thế giới đều chú ý».

Lời nhà sử học A[illegible] nói trên rất đúng, vì 2 ngả đường «nhất cậy sức mình cùng bắt chung với Nhật» chính là hiện tình Trung-hoa ngày nay. Nhưng đường thứ nhất tự lực Trung-hoa thực không làm nổi, mà đường thứ 2 thì Trung-hoa dầu không muốn, người Nhật cũng bắt buộc phải làm mà hiện nay đương tấn hành.

Vậy Âu Mỹ có phương gì ngăn đón kịp lúc bây giờ, chớ chần chờ lâu ngày rồi toàn nước Trung-hoa sẽ thành nước Mãn-châu thứ hai chớ không thể mơ như ngày xưa đâu.

Khách Quan thuật

Tiểu-thuyết trường-thiên mới

Kể từ số báo sau, Tiếng dân sẽ bắt đầu đăng bộ tiểu thuyết trường thiên khác đề là «HƯ-KHÔNG».

«HƯ-KHÔNG» là một bộ tiểu thuyết hay tả cái hồ trời cảnh gia đình thương lưu trong xã hội, lắm phiền chuyện, nhiều tình ái, tình, thế sự cũng khác, [illegible] bao nhiêu điều cao [illegible], [illegible] xã giao, bao nhiêu nỗi lên lượt đời bà người... đó, được một tay viết tiểu thuyết đại tài miêu tả ra một cách rất xác thực.

Độc giả hãy nhớ đón xem.

NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA KHOA HỌC

(Tiếp theo số 823)

Kiên nhẫn là bí quyết của nhà khoa học

Trong khoa học gia, có nhà phát minh, có nhà phê bình, và các môn phân biệt khác nữa, mỗi người có đặc tánh riêng, một nhà khoa học chân chính, lại hay hợp cả các tánh chất kia mà đúc chung vào một lò, gồm cả vào một người. Thường thường nhà khoa học chuyên tâm nghiên cứu, có hồi thiên về một tánh chất, lại có hồi thiếu các tánh chất khác.

Phát minh là con đẻ của sự kiên nhẫn, xưa nay các nhà khoa học trứ danh, không người nào không có cái tánh chất cố chấp và kiên xác khác người.

Sự tự tin lấy mình, ấy là cái nhu yếu nhứt của nhà khoa học, đương lúc họ bước chưn vào phòng thí nghiệm, lòng tin chắc của họ không khác gì các giáo đồ Thiên-chúa hiến thân cho Chúa.

Trên thế giới cũng có vài thứ phát minh, không xuất từ tay các nhà khoa học, như Jenner, nhà y học nước Anh, phát minh ra thứ thuốc trồng đậu, F. de Lesseps là một nhà ngoại giao, vốn không phải công trình sư, mà làm nhiều công nghiệp to tát hơn các công trình sư (đào kinh Suez chính là kế hoạch của ông ta).

Lý tưởng của nhà khoa học, ngoài sự nghiên cứu khoa học ra, tuyệt không có cái xa vọng gì khác, không hề quan tâm đến việc quyền lợi gì cả. Bao nhiêu thì giờ quí báu của đời họ, đều trút vào phòng hóa nghiệm, chung quanh chỉ đôi ba cậu học trò, mỗi khi trong phòng hóa nghiệm ra, chỉ ôm cái bảo mộng cố sáng tạo ra một thứ mới trước cặp mắt họ, như đương hiện ra một ngôi sao sáng chói lọi rực rỡ, dẫn họ đi tới mãi mãi, cho đến ngày phát minh được một thứ gì hoặc lớn hoặc nhỏ.

Phòng hóa nghiệm của nhà khoa học

Hiện các nước văn-minh đã có nhiều sở hóa nghiệm hoàn bị, đèn điện sáng choang, trong có đồ các đồ nghề khí rất tinh tế lạ lùng. đại loại như Lavoisier, nhà hóa học nước Pháp cải lương phép chế tạo hỏa dược mà phát minh thành phân trong không khí; Pasteur, nhà hóa học nước Pháp phát minh các thứ vi trùng v. v., đều là công nghiệp to lớn từ trong phòng hóa nghiệm nhỏ nhỏ phát minh ra.

Tánh chất khoa học

Khoa học không phải như đứa trẻ con hiền lành, lễ phép, dễ thương, ai cũng có thể chơi đờn mơn trớn nó; Trái lại khoa học như đứa trẻ con ngỗng ngáo khó tính, không chịu ai vuốt ve nó, có khi muốn được nó một nụ cười tỷ đỉnh, hay một chút yêu của nó mà tốn công phu hằng 5, 10 năm. Câu ví dụ có thú và thật đúng.

Các thứ phát minh vĩ đại của nhà khoa học, có thể bao quát trong 2 câu văn vắn nầy:

1) Sanh mạng là hiện tượng của hóa học. (Lavoisier)

2) Muôn ngàn thứ bệnh đều do loài vi trùng gây ra. (Pasteur)

Hóa học, vật lý, và y học, chỉ là từ 2 cái chỗ đó ấy phát triển ra chớ chả có gì khác.

(Còn nữa)

X. T. T. dịch thuật

TRƯỜNG THƯƠNG - MÃI THIỆT HÀNH Ở ĐÀ-NẴNG

Chuyên môn dạy:

1) Toán Bút (Comptabilité), 4 tháng, mỗi tháng 1p00.

2) Đánh máy chữ dỗ mười ngón tay (Dactylographie), 4 tháng, mỗi tháng 1p00.

3) Viết chữ tắt (Sténographie) 4 tháng mỗi tháng 1p00

— Học ban ngày, hay ban đêm, cũng một giá tiền.

Ai học HAI MÔN thì mỗi tháng 1p60.

Ai trả trước một lần đủ 4 tháng, thì trả: 13p00 một môn học; hay là: 22p40 hai môn học.

Học sanh NAM, NỮ, thi đậu thì bản trường phát bằng cấp, có quan Sứ Tourane và quan chánh Phòng-Thương-mại ký tên.

Trong ba môn học, có môn đánh máy chữ thì dễ học hơn, và dễ tìm việc hơn.

— Đơn xin học, theo lệ nhà nước, xin gửi cho chủ trường:

M. Paul NGUYỄN VĂN CHẤT

Tốt nghiệp trường Cao-Đẳng Đông-Pháp DIRECTEUR de l'Ecole Pratique de Commerce à TOURANE

Bức thơ dâng lên đức Bảo - đại

Một cái nghi án địa phận gần 200 năm mà chưa ổn thỏa

Bản báo mới tiếp được bản sao bức thơ của dân làng Hội tiên, tổng Lạng điền, phủ Anh sơn, tỉnh Nghệ an, dâng lên đức Bảo đại. Bức thơ trong nói làng Hội-tiên với làng Lạng-điền có từ đời Lê chung một xã hiệu: Lạng điền thượng tức giáp tức Lạng điền thôn; Lạng điền hạ nhì giáp tức là Hội tiên thôn. Điền thổ đồng bộ mà đinh có biệt ngạch.

Nhưng Lạng-điền-thượng chiếm cả công điền chân thổ, không chia cho Lạng điền hạ (tức Hội tiên) mà nhân dân làng nầy lại bị ức hiếp, dân làng Hội tiên mất cả quyền lợi, nên năm Gia long thứ 15 đành phải bỏ làng mà đi. Lúc ấy làng Lạng điền xin bỏ thôn hiệu Hội tiên, mà gọi trùm là Lạng điền xã.

Sau dân Hội tiên dần dần hồi phục mà cứ bị làng Lạng điền áp chế. Vì cái khổ có làng có dân mà không có địa phận, nên dân họ đã có đơn xin lập địa phận, mà không được.

Trong thơ kể lại tình dân đuổi rất rõ ràng, đây không kể hết được; sau cùng xin 2 điều:

1) Khám tình thế cả 2 xã thôn, cắt cho làng Hội tiên một cái địa phận, để nhân dân sanh cư từ tàng được tự do khỏi bị làng Lạng điền ức chế.

2) Hiệp cả 2 làng Lạng điền — Hội tiên làm một, lấy tên là «Hội điền xã», đinh điền đồng bộ, để cho nhân dân 2 làng có quyền bình đẳng, hưởng phúc hòa bình về sau.

Bức thơ nầy đã dâng lên ngày 28 tháng 7 năm Bảo đại thứ 9.

Theo trong đơn thì dân làng Hội tiên ở dưới quyền làng Lạng điền, có nhiều đều nọ tình, nên có bức thơ dâng lên ngự lãm nầy, không rõ lượng trên soi xét thế nào.

T. D.

NGÀY HỘI CÁC ÔNG ĐỐC HỌC VÀ KIÊM HỌC

Thường năm đến cuối mùa nghỉ hè bộ Giáo dục có tổ chức ngày hội các viên Đốc học và Kiêm học. Năm nay kỳ hội nhằm vào ngày 3 Septembre, lúc 8 giờ rưỡi mai, tại Bảo–Đại thư viện, do quan Khâm sứ chủ tọa.

Quê Đông-dương bán qua Mỹ

«Thanh-Nghệ-Tịnh» số 55 ra ngày 23 8 có đăng bản thống kê số quế bán qua Hoa - kỳ, trong thấy quế Đông dương cũng có một phần khá.

Năm 1932 Hoa kỳ nhập cảng 7.556 264 lbs (lbs: một thứ cân lường Mỹ, trị giá 468 468$ Trong đó, quế Tàu lời 1.886 070 lbs, trị giá 97.456$; quế Mã lai 3.868 552 lbs, trị giá 203.324$; quế Hương cảng 1 657.827 lbs, trị giá 163 638$; quế Đông dương ta 35 573 lbs, trị giá 4 270$.

Qua năm 1933 số quế nhập cảng ở Hoa kỳ tăng lên 10 372.000 lbs, trị giá 544.772$; Tàu 3 957.421 lbs; Mã lai 4 564.413 lbs Hương cảng 1.447.781 lbs; Đông dương 31 352 lbs, trị giá 2.082$.

Vậy là quế Đông dương ta về năm 1933 nhập Mỹ có sụt.

Quế ta bán qua bên ấy được 0$30 một lbs. Người ngoại quốc khen quế mình nhiều hương vị và được người Mỹ ưa.

Bên Mỹ phần nhiều họ thích quế mỏng vỏ.

Gởi quế qua Mỹ, cứ bỏ vào rương bên ngoài bọc dây gai, gắn chì cho kỹ, và cứ mỗi rương nặng 85 lbs.

Nghe nói hiện có người lo việc xuất cảng quế để tranh với quế ngoại quốc, nếu thật thì cũng là tin mừng cho các nhà sản xuất quế.

THUỐC SÂU ĂN RĂNG

Hiệu THÔNG-HOẠT Quảng-Trị

Giá 0$14

Rất thần hiệu

Lãnh sự Đức ở Hanoi cải chính tin Đức lợi dụng Việt-kiều ở Xiêm

Báo «Trung bắc» ở Hanoi vừa rồi có đăng bài nói về sự chính biến ở Xiêm, mà việc đó Việt kiều ta có dự một phần. Cứ như bài ấy (phỏng theo ý kiến báo Tây) thì việc vua Xiêm thoái vị gần đây là do người Đức ngấm ngầm dùng Việt kiều lánh nạn bên Xiêm để gây thế lực...

Bài ấy ra — theo T. B. T. V. số ra ngày 23–8 — thì lãnh sự Đức ở Hanoi gởi thơ lại cải chính, lời lẽ rất lịch sự, do viên phó lãnh sự Luneburg ký tên, nói là tin không đúng. Trong thơ nói chính tòa lãnh sự ở Vọng-các (Xiêm) cũng lấy làm ngạc nhiên cho bài báo Tây kia.

Xem chuyện cải chính trên nầy, đủ biết nước mạnh đi đâu cũng có quyền binh vực lấy mình, không khi nào để ai phạm tới quốc thể họ một chút.

Dân tộc yếu hèn dòm vào các cử chỉ như vậy, chỉ nhểu dãi nước miếng!

SỐ TÙ Ở CÁC NHÀ LAO NGHỆ-AN

Số tù ở các nhà lao tỉnh Nghệ an đã tha về nhiều. Khoảng năm 1930-1932, chỉ kể một nhà lao Vinh, số tù đã trên dưới một ngàn, mà có đến 4/5 tù chính trị. Bây giờ thì tất cả ở lao Vinh 250 người. Tính thêm cả số tù ở các đồn trong tỉnh hạt được thêm chừng 530 người nữa là cả thảy có 600 người, mà số tù chính trị có 40 người.

P. V.

Đánh Tennis

Ngày 8 Septembre, tại sân thể dục của Tây ở đường Jules Ferry (Huế) sẽ có cuộc tranh tennis của Giáo và Yến đánh với Cochet và Trevières và một tay ở Saigon ra nữa.

Cuộc tranh nầy có quan Khâm sứ dự và có lẽ có đức Bảo đại nữa.

Tiền vào coi: ngồi ghế 1$50, đứng 0$50.

Càng bị phao vu, Nhà thuốc Võ-Văn-Vân càng có cơ phát đạt

Từ ngày tôi gầy dựng nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN đến nay, tuy chưa đặng bao lâu mà trên năm chục môn thuốc cao, đơn, hoàn, tán của chúng tôi đều đặng Đồng-Bào hoan nghinh đặc biệt tín dụng hơn hết vì sự công hiệu của nó, nên có nhiều người vì quá yêu chúng tôi mà tặng cho Nhà thuốc chúng tôi rằng HIỆN THỜI DANH TIẾNG ĐỆ NHỨT.

Nói vậy nên có kẻ vì cạnh tranh trong sự công hiệu của thuốc không bằng, cạnh tranh về việc thuốc tiêu thụ không lại, mới đem dạ tiểu nhơn thù vơ oán chạ, bày mưu sâu chước độc để mong làm mất giá trị của nhà Thuốc chúng tôi, và mất sự tín dụng của Đồng-Bào đối với nhà thuốc chúng tôi.

Như hôm 18 Juillet vừa rồi, sở Quan Tư sở Y-Tế đến xem tiệm thuốc của chúng tôi tại Thudaumot, nhơn dịp có lấy ít món thuốc đem về sở Phân chất để thí nghiệm. Sự xem xét của Nhà chuyên trách, không phải riêng về phần tôi mà hễ nhà thuốc nào mở mang lớn lao thì cũng không khỏi bị nhà Chuyên trách để ý. Sự thí nghiệm ra sao, sở phân chất cũng chưa tuyên bố, song tôi dám quả quyết rằng các thứ thuốc của tôi làm không có một mảy nào phạm đến vệ sanh hay là có vị gì độc gì khác, quí vị thân chủ của chúng tôi cũng đều công nhận như vậy.

Chuyện xem xét của sở Y-Tế như vậy mà có kẻ thù vơ oán chạ, tiểu tâm đố tiện âm mưu đồn phao rằng sở Thương Chánh đến xét Nhà tôi và bắt đặng một Kilo Morphine. Quí vị cũng tự xét, nếu chúng tôi bị bắt tại nhà một kilo Morphine thì làm sao Nhà thuốc đứng vững đến ngày nay đặng.

Sự nầy trong Nam ai ai cũng đều biết ấy là mưu kế của kẻ đố hèn để âm hại chúng tôi, song không làm như vậy chẳng khác nào làm quảng-cáo đùm cho chúng tôi, và cũng làm cho Đồng-Bào biết tư cách độ hèn của chúng và càng biết cho nhà thuốc chúng tôi là một Nhà thuốc của người Annam rất lớn lao danh tiếng mà tín dụng thêm nữa. Nếu Nhà thuốc tôi không giá trị, thuốc không hiệu thì nhiều thì kẻ tiểu nhơn ấy có thèm phao vu làm gì, chỉ bị tốt một ơn ra.

VÕ - VĂN - VÂN

Dược - Phòng THUDAUMOT

CUỘC Ý - A

Khó tránh được chiến-tranh

Londres, 23 Aout. — Hiện chưa có tin chính thức nói Ý có dự kỳ Hội đồng Quốc liên sắp tới. Ngoại giao giới Anh rất để ý đến thái độ ấy, vì hai chính phủ Anh và Pháp đã có ngỏ ý mong rằng đại biểu Ý sẽ có mặt ở Genève ngày 4 Septembre.

Londres, 23 Aout. — Vì thất bại luôn mấy lần, nên chính phủ Anh định không đề khởi phương pháp hòa giải khác nữa, mà nhường cho Pháp đứng chủ trương việc điều đình với Ý vì Pháp coi bộ còn có hơi lạc quan.

Addis-Abéba, 23 Aout. — Quân đội A đã được lịnh phòng bị, chớ chưa nghe nói đến chuyện tổng động binh.

Londres, 23 Aout. — Báo «Daily Télégraph» nói đến may kênh Suez đã nhận của Ý 30.000 livres mà để cho quân đội Ý đi ngang qua.

Naples, 23 Aout. — Chiếc tàu chở máy bay «Miraglia» sẽ đi đến Massouah với nguyên đội máy bay ném bom và trinh thám. Ba chiếc tàu khác cũng sẽ chở nốt quân lính đội «23 Mars».

Bombay, 23 Aout. — Ý mua đồ ở Ấn độ rất nhiều.

Rome, 24 Aout. — Bá tước Galleazzo Ciano, rể Mussolini, thứ trưởng bộ báo giới và cổ động (de la presse et de la propagande) cùng Vittorio và Bruno Mussolini đã khởi hành đi Naples rồi sang Phi châu, nhập vào đội máy không.

Washington, 24 Aout. — Hạ nghị viện Mỹ đã thông qua bản dự án mới về việc giữ thái độ trung lập trong cuộc Ý-A. Bản dự án nầy có khác với bản dự án Thượng nghị viện. Thượng nghị viện định cấm xuất cảng khí giới luôn, mà Hạ nghị viện thì định cấm đến ngày 29 Février 1936 mà thôi.

Thượng nghị viện đã tán sự quả mấy đều Hạ nghị viện đã sửa trong dự án trung lập. Dự án ấy đã đưa ngay lên Tổng thống Roosevelt ký.

Rome, 24 Aout. — Ý mở cuộc tập trận rất lớn. Quân đội sẽ đưa sang Phi châu tập riêng.

Addis-Abéba, 28 Aout. — Hoàng hậu A tuyên bố: «Tôi ân chay và cầu nguyện cho nước A và toàn thế giới được hòa bình». Bà lại kêu gào phụ nữ thế giới cùng cầu nguyện với bà. «Nhưng, bà nói, nếu không tránh được chiến tranh, thì tôi sẽ theo gương hoàng hậu Taitou mà khuyên dân A cực lực chống với kẻ xâm chiếm như Hoàng hậu Taitou trong trận Adoua chẹp vua Ménélik ra tận chiến trường đốc suất quân đội đàn bà.

Paris, 27 Aout. — Các viên chức sở xe lửa Djibouti-Addis-Abéba yêu cầu nếu có việc gì thì thay quân lính trung lập vào quân lính A giữ giặc theo đường xe lửa. Sở xe lửa ấy bán giấy lại chỉ nhận phát lãng; nhiều người không có phát lãng, không đi được.

Athènes, 27 Aout. — Chính phủ A có phản đối với chính phủ Hy lạp về việc cho máy bay Ý tự do bay qua đất Hy-lạp. Chính phủ Hy lạp trả lời lại rằng mình phải theo ước hiệp-ước, và Ý chưa phải là nước đánh với nước thứ ba nào.

AI CÓ Ô - TÔ nên biết

Chế thêm dầu TESSETO vào xăng, đã lợi xăng mà tốt máy.

Hiện nay các nước bên Âu-Châu, nhất là ở Pháp, ai nấy đều dùng thứ TESSETO đó cả, vì mọi người muốn vừa đỡ tốn tiền xăng vừa máy móc được bền bỉ.

HÀNG CHẾ DẦU TESSETO

Laboratoires Tesse & Cie à Saint-Ouen (SEINE)

TỔNG ĐẠI-LÝ Ở ĐÔNG-PHÁP:

Hiệu VIEN-DE — HUẾ

Giây nói: 87

Cần một đại-lý bán TESSETO ở mỗi nơi.

Giá nhất định: bình nhỏ vừa 25 lít xăng: 0$40

Bình lớn 250 — — : 3.00

Chuyên bồi bổ thiên nguyên, tẩy tích trệ bổ tỳ vị, trừ ghẻ sài, lọc máu độc, để trẻ con được mập mạnh, ăn chơi mau lớn.

THUỐC BỔ TRẺ CON

HIỆU CHỮ THỌ

Hỏi tại các nhà Đại-lý

THUỐC CHỮ THỌ

DẦU CHỮ THỌ DẦU TỨ QUÍ

Một chai 0$60

NHÀ THUỐC VĨNH-THỌ TOURANE

Phú - Xuân Học - Hiệu

41-43 45, Đường Gia-hội, HUẾ — Hiệu trưởng: CAO-VĂN-CHIỂU

Trường Tư-thục lớn nhất ở Trung kỳ. Lập từ năm 1931.

Trường thọ Long - bội - tinh — Ngày nhập học: 1er Septembre 1935

Ban Tiểu-học (Từ lớp Năm đến lớp Nhất).

Ban Cao-đẳng Tiểu-học (Từ Nhứt-niên đến Tứ-niên Cp-đệ).

Những điều lợi - ích cho các Học - sinh của Bổn - trường

[illegible]

[illegible] Nhà trường đã sửa soạn lại rất chỉnh đốn. Sau kỳ nhập học, sẽ có một cuộc phát phần thưởng rất long trọng; có những phần thưởng của Hoàng-đế, của Quan Khâm-Sứ Trung-kỳ, của các Cụ Thượng; của Cụ Viện-Trưởng Trung-kỳ và của các Quan Tây, Nam tặng cho học sinh Bổn-Trường.

Muốn thi lấy bằng TÚ-TÀI và bằng CAO-ĐẲNG-TIỂU-HỌC PHÁP-VIỆT, nên học tại

Trường GIA - LONG

25 RUE JULIEN BLANC HANOI

do ông BAILET Quản-đốc đã 6 năm

là trường tư về bậc TRUNG-HỌC và CAO-ĐẲNG-TIỂU-HỌC lớn nhất, vững nhất và có quy củ nhất Bắc-kỳ.

Học Phí:

Lớp thi Tú-Tài: 8$10 một tháng.

Lớp thi Cao-Đẳng-Tiểu-Học (năm thứ tư): 6$60 một tháng

Có nhà cho lưu học sinh ở ngay trong trường: 14$00 một tháng.

Kết quả mấy kỳ thi trong những năm vừa qua:

THI CAO-ĐẲNG-TIỂU-HỌC: từ năm 1931 đến năm 1935: 54 người đỗ.

THI TÚ-TÀI: từ năm 1932 đến năm 1935: 26 người đỗ.

ĐẾN 2 SEPTEMBRE 1935 KHAI TRƯỜNG

HAI THỨ THUỐC GIA-TRUYỀN HIỆU-NGHIỆM LẠ THƯỜNG!!

KIỆN-NHI

Thuốc bổ hay nhất cho trẻ con — tiêu diệt được mọi chứng bệnh ngặt nghèo — Giúp trẻ chóng lớn

Mỗi chai 1$20

Hãy đọc bức chứng thư thứ II Tôi có mua 6 ve thuốc TAM-TIÊN KIỆN NHI của hiệu SINH-HUY-DƯỢC-ĐIẾM Sau khi cho bầy trẻ tôi dùng thấy kiến hiệu lắm, nhất là một đứa trẻ của tôi khi chưa dùng thì bụng to, mặt gầy xanh ở mắt, sau khi dùng hết vài chai thì các chứng ấy đều khỏi hẳn, ăn được ngủ được, khỏe hơn trước nhiều. Vậy xin giới thiệu với các nhà nuôi trẻ tưởng ý.

N. TRẦN-ĐĂNG-LÂN, Secrétaire de la Banque de l'Indochine VINH

Kiên-Tinh Bổ-Thận

[illegible]

Mỗi ve 1$00 — Nửa ve 0$60

Hỏi Đại-lý do nơi: SINH-HUY DƯỢC-ĐIẾM. 89, phố la Ga — VINH

ĐẠI-LÝ: Hanoi — Haiphong: [illegible] — Huế: [illegible] — Vientiane: [illegible] — [illegible]

Sữa

NESTLÊ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHOẺ CỦA TRẺ CON

NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

Institution

HỒ - ĐẮC - HÀM

Rue Jules Ferry – HUẾ

ENSEIGNEMENT Primaire et Primaire supérieur

Nhà trường : Có lầu chắc chắn. Lớp học rộng rãi mát mẻ. Có sân chơi rộng.

Khai giảng : 3 Septembre 1935

Cách kiểm cố : Trừ khi học trò phạm lỗi nặng, thì có thơ lập tức về nhà; còn thường thì mỗi tháng nhà trường có gởi giấy nói về học hành và hạnh kiểm của học sinh.

Giáo viên : 5 giáo viên có bằng Cao đẳng Sư phạm và Mỹ thuật (Diplomés d'Etudes Supérieures de Pédagogie et des Beaux Arts.)
12 giáo viên có bằng Tú tài Tây và Tú tài bản xứ (Bacheliers métropolitains et locaux.)

Ký túc : Học trò ở xa muốn ăn ở tại, nhà trường nhận và gởi gắm có nơi cẩn thận.
Học trò ở xa về thăm nhà đi tàu lửa được trừ nửa tiền.

Học phí :

Lớp năm	0$70	Lớp nhứt	2$00
Lớp tư	1.00	Nhứt niên	3. 0
Lớp ba	1.50	Nhị niên	3.50
Lớp nhì nhứt niên	1.70	Tam niên	4.00
Lớp nhì nhị niên	1.80	Tứ niên	4.50

Thơ và đơn xin gởi cho : *M. le DIRECTEUR*

de l'Institution HỒ-ĐẮC-HÀM HUẾ

Đau dạ dày, đau phòng tích, đau bụng kinh niên

CHỮA KHÁC NHAU

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ, có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa, hễ ợ hơi hay đánh trung tiện thì đỡ; đau như thế gọi là ĐAU DẠ DÀY (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau dữ dội; đau độ nửa hay một ngày thì đỡ, cách mấy ngày hay một tháng đau một lần; đau như thế gọi là ĐAU BỤNG KINH NIÊN.

Đau chói chói bụng dưới, có khi tức suốt xuống bụng ngang, một đôi khi ợ hơi lên cổ, ngày đau ngày không, ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lờ lững tí ti thường, sắc mặt vàng nhợt bủng beo, da bụng dầy bì bịch; đau như thế là ĐAU BỤNG PHÒNG-TÍCH.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ gởi cho bản hiệu sẽ gởi thuốc bằng cách lĩnh hóa giao ngân. 0$25 1 lọ, 2$40 1 tá, 1$20 nửa tá.

Gần đây, quân bất lương làm giả mạo, và học mót lời lẽ trong quảng cáo bản hiệu, đăng báo lừa người. Nếu ai đã mua lầm dùng không công hiệu gì. Hãy mua thuốc ĐAU DẠ DÀY ĐIỀU NGUYÊN dùng thử sẽ biết hay dở.

Thư từ và mandat đề : NGUYỄN-NGỌC-AM

Chủ hiệu : ĐIỀU NGUYÊN ĐẠI-DƯỢC PHÒNG

125 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

Tổng đại lý : NAM ĐỊNH. Maison Việt Long 98 rue Champeaux trên trường học Mã Cắt. Maison Độc Thắng 108-110 Albert 1e Dakao, SAIGON. Văn-Hóa 67 rue Paul-Bert HUẾ. Nananm ma chè DALAT. Minh Nguyệt rue Gia Long PHAN-THIẾT. HAIPHONG : Hai-Linh 45, Cầu-Đất. HẢI-DƯƠNG phố Hom-sinh, chợ huyện : Nghĩa Hòa Đường. Hương-giang 21 Rue Paul-Bert HUẾ. Phan-thị-Lợi, Rue Taffarin — VIENTIANE.

Cảnh dân quê

(Bức thơ của người ở nhà quê gởi cho bạn)

Quảng Nam, ngày 13 Août 1935

Anh Tư,

Em được thơ anh gởi thăm và có kèm theo cho mandat 15$00, em rất cám ơn.

Cha! lâu ngày quá! Anh bảo lâu ngày, thật đấy! Anh nơi lâu không về quê, nhớ cảnh ruộng núi, nào khi đi săn, khi đi chài lưới vui thú quá chừng..., và dặn em lo an phận cảnh «cày cuốc» là vui là thích.

Thưa anh, có lẽ anh lâu ngày không về, nên anh không biết cảnh quê chúng em từ vài ba năm gần đây sao? Có gì là thú anh! Ruộng làm ra như anh Hai em, có được một ít lúa thì ứ lại không ai mua; còn như em thì mấy sào ruộng trong núi, làm ra, khi mới bổ lá hẹ thì chuột cắn, kịp có dòng đòng ngậm sữa thì bị hạn, rồi đến lúc chín bị heo rừng phá quá, chăm nom cho đến khi gặt về cũng chết xác, mà có ra gì! Hai chân nhỏ của em cho đi học, đến nay cũng rút về để giúp việc nhà, mong lo cho sống cái đã, chứ cho học, lấy gì mà chịu!

Cái vườn sum sê, chè quế bên cạnh nhà, nay thì chỏi loáng thành vườn hoang; dạ dì em và nhà em đau rét mãi, cuốc không được. Mà cũng vì hai vợ chồng đau, nên có 1 chán 2 tuổi rất ngộ nghĩnh, không chăn được, nó chết đã cách 1 đêm mà mẹ nó cứ tưởng sống, vẫn ẵm mãi trong lòng!

Hiện em định bán hết nhà cửa, mò ra thành phố làm công kiếm mỗi ngày một vài cắc để sống lây lất qua ngày mà thôi. Có gì là sướng đâu anh!

Ngoài ra bị bọn lý hương trong làng làm khó dễ, xâu thuế tăng gia tự tay, hết chỗ nói. Thêm nữa, độ nầy bạc phụ phí và trích lục đạc điền em chưa biết kiếm đâu đây!

Nhưng đã hết cực đâu! anh nghĩ, hằng ngày mang tấm thân «tình nghi», lý hương hỏi dò không biết mấy lược. Muốn chung nhau trồng một đôi trăm cây thuốc để bán, lại sợ nhà Đoan soát bắt phạt không chừng. Không những thế, đã bó tay cách ấy, mà nầy còn bị nghi là hay đăng báo; có ai đăng tin gì ở miền em, thì em là khúc kê chịu «phạm tội đăng báo», bị hăm nầy nọ.

Gần đây em nghe ông nghị nào đó xin giảng thuế muối vào thuế đinh, nếu chính phủ nghe lời, e phải khốn một lớp nữa.

Ơ, anh có hỏi đường mía có giá gì không... Vậy anh xem báo Tiếng-dân có đăng giá lúc gần đây anh cũng biết, không nói lại làm gì cho buồn!

Khó nói hết cảnh quê mùa cực khổ của chúng em được. Chưa biết rồi cuộc đời có thay đổi gì không, chứ cứ hoài vậy thì sống sao nổi?

Chúc anh chị khương an.

Nay kính :

T. C. K.

VIỆC THẾ-GIỚI

TRUNG-HOA

Thượng hải, 23 Aout. — Ông Hau-chi-Ying, hội trưởng hội đồng cứu tế nạn dân trong trận lụt ở Hoàng hà, tuyên bố rằng có 40.000 km2 bị ngập, tính cả 3 tỉnh Hồ nam, Sơn đông và Hồ bắc. Số thiệt hại quá 300.000.000 đô-la; số người phải đi lánh nạn là 3.500.000, mà riêng phần Sơn đông hết 3.500.000

Thượng hải, 23 Aout. — Uông-tinh-Vệ có bức điện tuyên bố sẽ giữ lại chức Trưởng ban hành chánh. Báo «Yomoi Wanpano nói Quách thái Chi (Quo-tai-Chi) Đại sứ Trung hoa ở Luân đôn, sẽ lãnh bộ Ngoại giao.

Bắc kinh, 24 Aout. — Theo phóng viên báo «Times» nhiều nhà truyền giáo phải bỏ phía Tây-Bắc Trung hoa mà đi nơi khác vì quân cộng sản hoạt động rất lắm

PHÁP

Paris, 24 Aout. — Ngày 17 Aout, số thất nghiệp có vô số là 380.433 người, so với tuần trước, trội lên 1.106 Năm ngoái, cũng lúc nầy, số thất nghiệp là 325.725 người

HÀ LAN

Amsterdam, 23 Aout — Cuối tháng Juillet, số người thất nghiệp ở Amsterdam là 52.153; cuối tháng Juin : 51 438; và cuối tháng Juillet 1934 : 45 427.

SOLIAR! SOLIAR!

Là một thứ áo Chemisette «SOLIAR» kiểu rất khéo, mới có lần thứ nhất ở Đông-dương, chỉ những người lịch sự mới dùng Áo Chemisette «SOLIAR» có đặc điểm là kiểu rất mới, rất khéo, mặc mùa nực rất mát, rất đẹp, mà lại thấm mồ hôi rất tốt, rất nhanh. Nó có thể làm cho thân thể người ta được mát mẻ, giá bán 1$80.

Pull'over «SOLIAR» là thứ áo pull'over không tay, kiểu lịch sự kim thời, dùng để mặc lúc mùa giá, hay mùa lạnh, bằng coton 1$20, bằng laine 2$50. Còn có đủ các thứ áo kiểu thường bằng coton của con nít giá từ 0$10, người lớn từ 0$30 trở lên.

Tussor soie giá mới : 1$05 một thước — Lụa tốt nhất khổ rộng 0m90, giá 0$35 — rộng 0m75, giá 0$50-0$30-0$35 một thước. Bán sỉ (buôn) tính giá đặc biệt, hạ nhất Hanoi.

Áo Chemisette của anh em lao động bán giá đặc biệt 0$30, 0$35.

An-Thành

41, Rue de la Soie -:- HANOI

Thuốc Cai thuốc Phiện

Xin kính cáo để các ngài biết cho rằng. Nếu ngài nào đã trót nghiện thuốc PHIỆN thì nên bỏ đi chẳng những mất thì giờ mà lại hại cho gia đình, người lại xấu xa nhiều nỗi. Vậy bản hiệu có chế ra được thứ thuốc Cai thuốc Phiện rất là thần hiệu, dù hút nặng đến thế nào, hễ dùng đến thứ thuốc Cai của hiệu HOÀNG VĂN ẤP, số 47, Phố Minh-Xá, BẮC NINH (Tonkin) là bỏ ngay được, mà người vẫn khỏe mạnh, đi lại làm ăn như thường, về sau lại không sinh ra các bệnh gì cả. Còn như mọi thứ thuốc Cai khác, dù bỏ được; về sau thế nào cũng sinh ra các bệnh, đầy hơi ăn tiêu, giầy da bụng, văn văn... Thuốc Cai của bản hiệu có một đều lạ là khi bỏ rồi, hễ trông thấy thuốc phiện thì kinh sợ, nếu hút vào là nôn cửa ngay, vậy bây giờ lại nhiều sự khó khăn, đồng tiền cũng ít, vậy ngài nào muốn bỏ thì nên thử dùng qua thì rõ, còn nói khoác ra nhiều, chỉ khó tin cho các ngài, giá 1$ một lọ, hễ mua gửi cho ít tiền trước, còn gửi lĩnh hóa giao ngân. Có bán tại hiệu Lê-Nam-Hưng Phan-thiết.

KHO CHUYỆN

Vì tranh ghế nghị trưởng viện Dân biểu Bắc kỳ, ông nghị Nguyễn văn Bộ in giấy phát cho bạn đồng viện, nên ông nghị Vũ văn An cho là bày bán, liền phát đơn kiện.

Tòa trừng trị Hanoi phạt ông Bộ 5 quan tiền tây và bồi 500$ cho ông An. Ông nầy chống án. Vừa rồi tòa Thượng thẩm đem phúc lại : y án 5 quan tiền tây, còn giảm tiền bồi thường xuống 50$. Thế là xong vụ nầy.

Hiện ở Lào, có người thầu khoán Annam tìm ra được nơi có tầm dạng dầu lửa. Sở địa chất học của chánh phủ đã nghiên cứu kỹ càng, và có xin đào một vùng để xem thử. Người ta đã lấy được một ít dầu.

Nếu đất Lào thật có mỏ dầu lửa, thì Đông dương ta mang tiếng «thuộc địa béo» cũng phải hung. Nguyên liệu đã lắm, mà dân cứ nghèo!

五大害

1°) *Bệnh thuốc phiện.— Dùng thuốc này bổ rất êm đềm, song nói cho biết hút ngày mấy bữa, mỗi bữa mấy phân, xái ăn mấy lượt. Thuốc viên và nước uống thơm, ngon, ngọt. Nghiện nhẹ 2$, 3, nặng 5$, 6 là khỏi.*

2°) *Bệnh sán (Bạch-thốn-trùng). Mỗi liều 1$. Trừ tuyệt bệnh sán.*

3°) *Đau mắt màng mộng. Thuốc mới phát minh, mỗi lọ 1$. Mắt toét 0$50.*

4°) *Đau quả tim*
5°) *Đau gia dày* } *mỗi chai 2$00.*

Nguyên sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57, *Định-Tân Nam-Định (Tonkin)*

TRỪ TUYỆT BỊNH SUYỄN

THUỐC

SIỀNG

hiệu NHÀNH-MAI

Ai dùng thuốc này không hết bịnh, xin một bồi thường mười, có dám làm giấy cam đoan cho mỗi vị dùng thuốc.

(hay vô song) giá 0$30

[illegible]

[illegible] SAIGON.

HUẾ : do nơi VIỄN-ĐỆ 11 quai de la ...

ĐÀN BÀ CÓ THAI...

BẢO KIẾT KHỎNG HƯ THAI... VÀ SANH ĐẺ DỄ DÀNG MAU LẸ...

[illegible] HUẾ : do nơi VIỄN-ĐỆ ... thuốc NHÀNH MAI.

Một tễ thuốc PILULES PINK thêm cho các cơ-thể yếu-mệt biết bao là máu tốt, rất nhiều, rất bổ, rất hay làm cho sức mạnh nở nang và tinh nhanh nhẹn thêm lên.

Thuốc PILULES PINK là một thứ thuốc thần hiệu để chữa khoi bệnh thiếu-máu, bệnh phiền-muộn, bệnh nhọc-mệt, bệnh tới thì lớn-sớ và bệnh trở về già, bệnh đau dạ-dày, bệnh nhức đầu, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào-chế tây.

Dùng sữa

"LE GOSSE"

Sữa «LE GOSSE» rất bổ cho tất cả mọi người : có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà - nước năm 1932-1933

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon

Có bán trong các tiệm tạp - hóa ở Đông Pháp.

HIỆU GIẤY XANH : *Giá mỗi hộp . . . . . .* 0$30

Đại lý :

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES

HUẾ — TOURANE — QUINHON

CÁI ÁN LẠ

HỒ-ĐỒ-LỆNH

糊塗令

(Tiếp theo và hết)

Quân cho vào, thấy lão, quan nhớ chừng như đã quen mặt vì 9, lo lần tra tấn, đều có lão vào xem. Nhưng trong ý quan nhận là một lão hương kỳ thôn quê, lại có việc gì đi tới thỉnh thác, quan có ý chán và tỏ bộ khinh.

Lão kéo ghế ngồi, nhân hỏi việc hình ngục trong huyện, quan huyện trả lời qua loa và tỏ ý tự đắc. Nhưng lão nói một hồi, lời lẽ nghe thông hoạt, và có ý trách quan trị ngục nghiêm khắc, và nhiều người bị oan...

Quan là một người trị ngục xử án có tiếng giỏi lại được quan trên yêu chuộng, nay bị lão nầy thình rẻ lại chỉ trích, lấy làm tức giận, cãi lại rất kịch liệt, nhưng quan càng cãi, lão càng rấn thêm. Quan tác oai, toan kêu lính thộp cổ lão. Lão cười rộ lên, đỡ bộ râu mượn và cất cái mặt nạ trong ngoài, té ra không phải lão hương kỳ nào mà chính là một quan phán ở tỉnh mới nhậm chức mấy tháng, mà quan đã gặp một vài lần trong lúc có việc ra tỉnh.

Quan Huyện ngạc nhiên, không hiểu cớ gì thì quan phán thò tay vào túi đưa ra một bức công văn, công văn do tỉnh sức xuống huyện mà chính quan phán là người truyền đệ công văn ấy.

Công văn gì? độc giả thử đoán xem.

Nhưng thôi, có đoán cũng không đoán ra được đâu, xin nói phứt cho độc giả biết:

Cái công văn triệt chức quan huyện phải về tỉnh hậu cứu, mà cái cớ quan huyện bị triệt là vì cái án gia tội cho người bình dân về vụ «phú thân bị cướp» nói trên.

Nay xin nói rõ chân tướng vụ án ấy.

Nguyên sau vài tuần xảy ra đám cướp nhà phú thân ở Ấp Sùng là huyện hạt quan huyện nói trên, thì ở huyện khác có vài đám cướp phát hiện, bắt được cả tang vật và cả lũ bợm giải lên tỉnh. Như trước đã nói «tỉnh có quan thủ hiến Liêm chánh công minh», ngài tra xét ra thì trong lũ bợm nầy, có mấy tên thú khai vụ cướp ở Ấp Sùng kia là chính chúng đã làm, và khai cả cái đao giết người hình dạng thế nào, tang vật giống gì, đều vào kho lúa nhà Hương Giáp nọ là đêm nào; chúng lại khai khi cướp xong ra đi ngang đấy, nghe như có người đuổi bắt thấy kho lúa trong không người, nên đem tang vật vào trong khép kín, định vài ngày sau lại khuân đi, không dè bữa sau lại đó thì nhà chủ ấy bị nạn, người chủ bị bắt mà tang vật và đao cũng tịch nhập quan khố cả.

Quan tỉnh nghe bọn bợm nầy khai thú minh bạch, biết vụ án Ấp sùng kia nội tình là thế, lại nghe viên huyện Sùng trị ngục tàn nhẫn, nên phái quan phán mới đến, cải trang vi hành, thăm dò tình thực trong huyện, và lấy tài thẩm án kia, đã trang về huyện, xen lẫn trong chúng nhân đặng dò xem viên huyện tra thẩm cách nào.

Quan huyện tra án mấy lần mà có ông già xen vào đám đông xem, tức là quan phán nầy. Mỗi lần xem xong, ra ngoài là kể tóc chân tơ, nhứt nhứt mật trình về cho quan thủ hiến cả, vì thế nên được tờ bẩm của quan huyện, kết án lão hương giáp là người bình dân vô tội, quan thủ hiến biết ngay rằng viên huyện nầy không có tài năng gì khác hơn là dùng khổ hình mà buộc chúng thú nhận cáo, đăng khoe trương cái tài tra xét tinh thẩm của mình, kỳ thực những án mà viên ấy kết nghi lâu nay, đều là tội chịu oan cả. Quan tỉnh bèn phán :

— Thả cọp vào giữa bầy dê thì dân sống sao nổi, nên hạ lệnh triệt viên tri huyện về tỉnh trị tội mà phái quan phán nói trên tới quyền huyện ấy, và lập tức tha cho lão Hương kia.

Trước kia Hương Giáp bị bắt hạ ngục, thân sĩ trong huyện nhiều người biết Giáp là người lương thiện bị bắt tội oan, đưa đơn bảo lãnh xin tha cho lão. Có trên 9, 10 lá đơn, song quan huyện tánh nóng cậy tài lại có ý nịnh với nhà phú thân kia, nên bác khước những đơn thân oan đó. Kể có người con lão Hương Giáp xin thay cha vào ngục chịu tội, quan cũng không cho. Sau lão Hương kỳ ra rồi, không còn chút hy vọng gì là sống nữa. Lão đã làm di chúc dặn người nhà tính việc sau. Nay tự nhiên được tha, được sống về với vợ con, xiết bao vui mừng. Song tội nghiệp! cái thân sống sót đã trải qua bao phen thịt nát da mềm, mà bao nhiêu tài sản, cũng bị bọn ác nghiệt quét sạch sành sanh cả!

Lúc quan huyện về tỉnh, cố ý lén đi cho không ai biết, song nhân dân nghe tin, đàn bà trẻ con và cha con lão hương kia đã chực sẵn dọc đường, mỗi người cầm nắm hương trên tay và la lên :

« Chúc quan thăng chức! Chúc quan phát tài! »

Quan ngồi trên xe che mặt làm lơ như không nghe không thấy.

Lời người dịch :

Thẩm án mà bằng theo lời bẩm báo trên mặt giấy, thường có lắm điều oan khuất nằm ngậm ở trong, bị nhiều lớp che lấp mà không lư thân ra được. Như vụ án trên nầy, tang chứng rành rành, lão Hương Giáp kia không sao chối được, lại bị nghiêm hình nên đành chịu chết. Nếu không có vụ án khác phát ra mà quan tỉnh xét được chân tướng thì lão Hương đã làm ma không đầu rồi. Huống lão Hương nhờ quan trên thân oan khỏi chết dưới tay quan lệnh ác độc kia, mà tài sản đã đi đời nhà ma, thân thể bị đày đọa gần chết, có ai đền cái hại ấy cho đâu!

Oan mà được thân còn thế. Huống biết bao nhiêu kẻ chết chìm dưới vực oan!

Dịch : « TRUNG-QUỐC KỲ ÁN »

Agence Indochinoise de Publicité et d'Information
(Hãng Làm Quảng-Cáo và Thông Tin Tức Đông-Dương)

A. I. P. I.

DIRECTION GÉNÉRALE :
145, RUE PAUL-BERT — HUẾ

Cần đặt người thay mặt khắp các tỉnh cả phủ huyện, các làng tổng để gởi tin tức hằng ngày về cho hãng, lo việc quảng-cáo và việc buôn bán cho hãng. Bất luận đàn ông hay đàn bà, ai có thể đương những việc ấy được thì mau mau viết thơ về thương lượng. Nhớ gởi luôn về hai cái hình nhỏ cỡ lấy carte de service và bỏ theo một con tem ở xa để tiện việc trả lời.

« Cù-Là Sư-tử là vua các thứ Cù-Là »

Đó là cái chứng cớ hay rõ ràng của nhà thuốc THOẠI-DU-ĐƯỜNG

Tổng đại lý : NGỌC-HƯNG

81 Rue Gia Long HUẾ

Mới tới hàng tạp hóa :

Chemisette Valisère 1$80 và đủ các thứ Chemisette Olympia

EXIGEZ LA MARQUE ET LA SIGNATURE

PHÒNG-TÍCH

THẦN-DƯỢC « CON CHIM »

VŨ-ĐÌNH-TÂN

Đờn ông, Đờn bà sức yếu, khi cơm no, rượu say, vợ-hầm tình dục hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm ngay nên thụ bịnh gọi là PHÒNG-TÍCH, không phải là Đau Dạ Dầy.

Đầy hơi, ợ hơi, ợ chua, tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch, thỉnh thoảng sôi bụng, đau bụng, đau nhói sau lưng, chân tay mỏi mệt, bị tán nắm sắc mặt vàng, da bụng giày.

Chỉ một liều thấy giả chịu hoặc khỏi ngay, không bà công phạt : 0$40.

ĂN TỪ KIM-TIỀN 1926

VŨ-ĐÌNH-TÂN

178 bis, Lạch-Tray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-Kỳ :

HUẾ : Vĩnh-Tường, 46, phố Gia-Long ;
TOURANE : Nguyễn-hữu-Vinh số Ng-t-Huệ
NHATRANG : Mộng-Lương-Thơ-Quán ;
PHANTHIẾT : Nam-Hưng, Commerçant ;
QUINHON : Đông-Lập, Avenue Khải-Định ;
QUANG-NGAI : Chí-Hoàng à Sông-Vệ ;
SOCTRANG : Ng.-nhã-Mạnh, Maire à Caison ;
VINH : Hà-thị-Lan (Maison Sinh-Huy) ;
VIENTIANE : Mme Phan-thị-Lộc, rue Taffarin
THAKHEK : Đào-Tiên (Maison Nhật-Nhật Tân).

Các tỉnh khắp ba kỳ có đại-lý

NẾU BỆNH HO

LÀM ĐAU RÚT NGỰC...

Không bao giờ ta mắc bệnh ho ngay lập tức. Trước hết bị phát lạnh, nặng đầu, ngạt mũi. Trước thỉnh thoảng ho khan vài tiếng, sau lâu dần thành ra ho sù sụ cả ngày, sưng sườn đau nhức vô kể.

Hơi các người mắc bệnh cảm, bệnh sổ mũi để lâu không chữa, các người nên chạy chữa ngay lập tức : uống thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" ngay đi. Các ông lương y cho là chưa bệnh ho thì chỉ có thuốc ấy là kiến hiệu nhất, ho nặng cũng vậy.

Chúng tôi không ăn nói nhẹ nhàng đâu. Các người hãy đọc mấy câu này của ông G. Lecomte (Deville, Ardennes) :

« Tôi dùng thuốc ngọt xứ Vosges đã mươi ngày nay. Ngay từ mấy hôm đầu, tôi đã thấy thuốc đó kiến hiệu một cách lạ lùng quá. Nay tôi được đỡ chịu lắm, ho đã sắp tan, ngủ yên như trước. Vì vậy trong họ tôi ai cũng dùng thuốc ngọt "Cazé" cả. »

Coi như vậy, các người thử nghĩ mà xem : thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" đã kiến hiệu cho nhiều người khác, sao lại không kiến hiệu cho các người ?

Hoặc các người mắc bệnh ho sổ mũi, hoặc bệnh ho đờm, hoặc bệnh hen, nghe như gió thổi trong phổi và ho cả ngày : uống ngay thuốc ngọt "Vosges Cazé" : chỉ có thuốc ấy làm cho đỡ ngay.

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, tay tại hiệu :
CAZÉ, Pharmacien, 68 bis, Avenue de Châtillon, PARIS

Đọc sách nhẹ tiền

Trong vòng một tháng, chư độc giả gởi thơ mua sách Phật nơi hiệu ĐOÀN-TRUNG-CÔN 163 rue Louvain SAIGON thì bổn hiệu miễn tiền cước phí cho. Vậy các ngài chớ có chần chờ để quá hạn, gởi mandat đến, hoặc là viết thơ cho bổn hiệu gởi tới bằng cách lãnh hóa giao ngân mấy cuốn này :

Các từng Phật đạo Phật	0$50
Tăng đồ nhà Phật (2 cuốn)	0.90
Pháp giáo nhà Phật	0.70
Lịch sử nhà Phật	0.70
Triết lý nhà Phật	0.70.

(Xin nhớ nhắc rằng qui ngài có thấy trong báo Tiếng-Dân).

NHÀ THUỐC

ÔNG TIÊN

Xin giới thiệu luôn ít món thuốc hiệu ÔNG TIÊN

(Đã có công lớn với đồng bào mình từ Nam chí Bắc)

Trừ bịnh ho lao và thổ huyết ra, qui ngài dùng đủ thứ thuốc rồi mà không hết như ho gió, ho phong, ho sưng ho cảm, ho hen, đàn bà có thai mà ho, con nít cảm gió ho, ho có đàm cũng không dám dùng đến thuốc HO BỔ PHỔI hiệu ÔNG TIÊN, trong ít phút đỡ đã, qui ngài sẽ khen tặng vô cùng, thuốc hết sức hay, vì dùng toàn chất bổ phổi mà trị bịnh ho. Mỗi gói giá 0p10.

Cần kíp

Khi nào đau nhức cảm gió, ớn mình, sổ mũi, muốn có ban trái nóng mê mang, hay khát đàm, đổ mồ hôi trán, con mắt lờ đờ, nếu không kịp lựa thuốc cho nó đúng có hại đến tánh mạng, mau tìm cho đúng THỐI NHIỆT TÁN hiệu ÔNG TIÊN cho dùng trước sau trong 10 phút hết liền, chắc như vậy chúng tôi dám làm cam đoan, giá thật rẻ, mỗi gói 0p10.

Người kén xổ cách nào ?

Dùng THUỐC TIÊU XỔ hiệu ÔNG TIÊN, cũng đặng, vì không hôi, không đắng, không đau bụng, bất luận no hay đói, lúc xổ cứ việc ăn uống như thường, khỏi cữ kiêng gì, xổ vô số đàm đặc, phần đen, sán lãi, uống ít thì nhuận trường và mau tiêu hóa vật thực, lại trừ đặng những bịnh như : thổ, kiết, chánh nước, yếu bụng, đầy da bụng, ho, ban, sổ và phong đàm.

Mỗi gói uống đặng 2-3 lần giá 0p10.

Các thứ thuốc trên đây có bán khắp nơi đại lý nhà thuốc ÔNG TIÊN.

MỘT HỘP THIỆT

THUỐC HƯỜN VALDA

dùng trúng lý, ngậm phải lúc thì đủ ngăn ngừa

Khỏi đau đóc giọng, khỏi đau phổi và đỡ trừ các bịnh NHỮNG LÀ

Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đàm nhiệt nói xàm, vân, vân

MÀ NHỨT LÀ PHẢI ĐÒI CHO ĐƯỢC

THIỆT THUỐC HƯỜN

— VALDA —

bán đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu

— VALDA —

mới thiệt phải

BÀ CON ANH EM ĐÃ DÙNG GIÁP VÒNG CÁC HIỆU THUỐC PHONG-TÌNH CHƯA ?

Nếu đã dùng rồi mà thấy khá, thì cứ dùng tới. Còn như thấy « tiền mất tật còn » thì bà con anh em hãy dùng qua thuốc mới thí-nghiệm xong, trị được 92%. số người bịnh. Thuốc này của nhà thuốc danh tiếng lâu năm và lớn nhứt ở Đông-Pháp là

VÕ - ĐÌNH - DẦN

Dược-Phòng CHOLON

HUẾ LIỄU GIẢI-ĐỘC-HOÀN

kêu tắt là số 60. Giá 1$00 1 hộp dùng được 6 ngày. Trị tuyệt :

LẬU, DƯƠNG-MAI, HỘT-XOÀI

bất câu là mới phát hay kinh-niên

Chúng tôi không dại ngôn rằng thuốc này là « Thần-Dược » nhưng giấy trắng mực đen còn đó, cái danh giá của chúng tôi từ 15 năm, chúng tôi không làm quảng-cáo một thứ thuốc tầm thường cho tốn của hao công, làm mất lòng tin cậy.

Hỡi bà con anh em có bịnh ! !
Muốn mạnh cứ yên trí dùng. *(Thuốc số 60)*

Phân cuộc { 87 Rue Paul-Bert, HUẾ
Rue Verdun, TOURANE
QUINHON, NHATRANG

DÙ NẾU CÁC NGÀI CHẠY CHỮA ĐÃ RẤT LÂU MÀ CHƯA KHỎI

xin dùng thuốc này,
sẽ kiến hiệu... như thuốc tiên !

Không những có thứ cây rất nhiều vi-ta-min, y học lại tìm cách chế thuốc rất khéo thành ra ngon và bổ.

Trà Garfield

Bệnh đau gan, đau lương thận, đau nhức gân cốt, huyết kém, đau tì vị và rất nhiều bệnh khác, thường chỉ vì đi táo, trong ruột không được sạch sẽ. Muốn chữa khỏi các bệnh đó, thì trước tiên phải chữa ngay bệnh đi đại tiện táo. Các ngài đừng nên dùng các thuốc xổ làm yếu người đi, đem ra ngoài mất các chất ở trong dạ giầy làm cho tiêu đề...

Nhờ tạo hoá chữa bệnh hộ. Ngày nay y học tìm ra được nhiều chất bổ ở cây cỏ, biết cách chế giỏi, thuốc lạ lùng Trà Garfield !

Trà Garfield chữa ruột lại, chất bổ ở tì vị nhiều hơn trước, làm cho lục phủ ngũ tạng trong sạch điều độ... cách chữa thật là không nguy hiểm gì. Uống thử một chén chiều nay : ngày mai sẽ vui sống hơn trước nhiều...

Nhờ TRÀ GARFIELD, tôi không chán đời nữa..

« Gan tôi trước kia rất sẫn..., gan thuộc địa, tôi hay đi táo lại hay nhức đầu, ói mửa độc. Tôi chuỗ chạy đủ mọi cách, ốm vẫn một ngày một thêm : giả trông thấy, bực mình nản trí hết bắt sự vui. Tôi có người bạn ở gần Sahara ai Trà Garfield mà khỏi bị cách chức, khuyên tôi theo uống trà đó. Nay giờ tôi khỏe mạnh luôn Trà Garfield chữa tôi khỏi hết bệnh tật, làm cho tôi trẻ ra mười năm. »

Maurice Y..., Casablanca.

THÉ GARFIELD

Các bào chế
Laboratoires DENSMORE, 25, Rue Dagorno, PARIS (XIIe)

HAI THỨ HAY !

TAM-XÀ HỔ-CỐT CAO

Chuyên trị các chứng đau xương, bong gân, cảm mạo, phong hàn, ở nơi nước độc, sinh chướng tả, bại, phong thấp, gân thịt rật máy, sưng tay, phù chân, dâm bóp chẳng đau. Đàn bà sau khi ở cữ, bị ta phong nhiễm vào lỗ chân lông, sinh tê buốt mật mỏi nặng nề, cử động khó khăn, các ông già khí huyết kém, gân cốt yếu đau, dùng thuốc này lập tức công hiệu.

Mỗi ve giá 1$50 6 ve 7$50.

BỔ THẬN ! BỔ THẬN !

Thận là cốt yếu của nam nhi, nếu thận đã suy thì hao mòn tim huyết, thân thể gầy còm, đau lưng, mỏi vai, kém ăn ít ngủ. Hoặc bị bệnh phong tình đã khỏi, hay chưa tuyệt nọc, đi tiểu lúc trắng lúc vàng, dầu dương vật thường có tinh khí chảy ra như sợi chỉ, rải gà, vẩn đục như nước vo gạo, sinh chứng Di, Mộng, Hoạt tinh. Không chạy chữa ngay, lâu ngày sinh tai ù, mắt hoa, chậm đường sinh dục.

Mỗi ve giá 1$80, nửa tá 6 ve giá 5$00.

Bán tại hiệu QUẢN-HƯNG-LONG, N° 80, phố Khách, Vinh
ở xa gửi lãnh hóa giao ngân
TIỂU-HẠNH-LÂM dược phòng, phố 108, hàng Buồm, HANOI

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thực hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ SỀ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 222 người Á-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 221 người

(Y theo [illegible] ở Alger)

BÁN TẠI SỞ : SPÉCIALITÉS PEYRARD
[illegible], PARIS
và cùng các nhà thuốc có danh

NẾU LỌC CÁC CHẤT BỨN TRONG MÁU...

trừ hết các chất độc hay vô ích thì bao nhiêu bệnh tan ngay hết : bệnh táo, khó tiêu, đau mình mẩy gân cốt và nhất là các bệnh ngoài da, chốc lở, vân vân. Có các bệnh đó sống mất vui mà chỉ vì máu không được trong sạch thôi đó.

May sao nhờ được ông thầy dòng Geraldus là một nhà khoa học có tiếng ở nhà dòng Durbon tìm được cách làm cho máu hết các chất hôi thối, độc địa sinh ra bệnh tật !

Cách chữa dễ dàng, rẻ tiền : muốn lọc máu cho sạch, các ngài nên dùng thuốc

TISANE DES CHARTREUX DE DURBON

thuốc chế bằng dược cây thơm ở núi Alpes, mỗi ngày hàng ngàn người ăn đã hết mong khỏi bệnh, uống thuốc này khỏi. Thuốc Tisane des Chartreux bán tổng chai, ở các hiệu bào chế. Viết thư hỏi Laborat. J. Berthier. Grenoble.

— LẦN THỨ NHỨT —

TẠI TRUNG-KỲ BẮC-KỲ VÀ LÈO

Kính-cáo Đồng Bào Trung-Bắc và Lèo

Một cuộc làm quảng-cáo hết sức to lớn từ Nam ra Bắc, thuở giờ chưa có nhà buôn nào là!

Chúng tôi gởi mua bên Pháp-Quốc mới qua một cái xe auto marque «HOTCKISS» limousine, kiểu kim thời, trên xe có gắn máy truyền thinh chạy chung trong máy xe auto. có thể nói chuyện hay là hát dĩa hát nghe xa sáu bảy trăm thước, thuở giờ ở xứ Đông-Dương ta chưa từng có thứ xe auto ấy.

Trên xe chúng tôi phái người tây M. PAUL và ông NGUYỄN-VĂN-ON, thay mặt cho chúng tôi đến viếng mấy nhà Đại-lý của chúng tôi ở Trung-Bắc-Kỳ và Lèo, mỗi nơi ở lại hai ba hôm để cổ động và làm quảng cáo các thứ thuốc của chúng tôi.

Tiện đường, nơi nào, chúng tôi chưa có nhà thay mặt hay là Đại-lý, qui ngài muốn thương lượng đều chi, xin do ngay hai ông ấy đủ quyền thay thế cho chúng tôi mà làm vui lòng qui Ngài.

Xin đồng-bào chiếu cố, bổn hiệu đồng nhơn hết sức cảm tình.

Pharmacie ÔNG-TIÊN
ANNAM DƯỢC-PHÒNG
N° 82-84 86-88-90 92, Rue P. Blanchy
Prolongée à SAIGON

CHUYÊN MÔN Bịnh PHONG-TÌNH và BẠCH-ĐÁI

Bào chế thuốc dưới quyền chứng nhận của Chánh-Phủ Pháp và đặng Đức Đại-Nam Hoàng-Đế thưởng cấp bằng tài năng. KÍNH-CÁO

THUỐC TRỪ CAM DUN VÀ CHỐC LỞ CHO TRẺ CON RẤT HAY !

Thuốc này chuyên môn kiện tỳ khử tích, tư nhuận khí huyết, chất thuốc không những trẻ con dễ uống, và uống vào rất chóng công hiệu. Thông trị các chứng cam dun như là : đau mắt, đỏ mũi, hôi mồm, sâu răng, bụng to, rốn lồi, gân xanh kéo lên, đại tiện sống phần, đau quấy bụng đau, da thịt nóng sẩy, đêm hay quấy khóc, nằm hay giật mình, ngủ hay ra mồ hôi trộm, biếng ăn khát nước, hoặc ăn nhiều không béo, da thịt xanh xao, đầu mặt chốc lở, thân thể gầy còm, tay chân teo khẳn, hay ăn bậy đất, thường gặm ngón tay v. v. Muốn được khỏi tuyệt nọc và chóng lành mạnh, mập mạp, kíp nên dùng mỗi ngày hai thứ thuốc này : 1° — Á-CHÂU CAM-TÍCH-TÁN mỗi gói 0$30. 2° — THUỐC THANH-HUYẾT GIẢI ĐỘC-CAO mỗi lọ 0$60, thì được như ý.

Giúp các bạn Thanh-Niên tránh khỏi bệnh tình Trong 24 giờ ! !

Nguyên nhà danh y Trung-hoa mới sáng chế ra thứ thuốc để trị về bệnh lậu và giang-mai rất là mầu nhiệm dị nặng, dù ai có công uống vào trong 24 giờ đồng hồ là tụi bệnh ngay, chất thuốc rất lành, không hại sinh dục và thân thể người.

Thông trị những người mới bị lậu đi tiểu tức buốt rất đau, hoặc bị đã lâu ngày còn di lộc lại, đi tiểu như thường mà hay ra mủ trắng, vàng, đỏ, xanh, sương sống đau mỏi, trong mình buồn bã, bứt rứt khó chịu. Hoặc người bị nọc bịnh giang-mai truyền nhiễm phát ra ngứa, lở loét, bạch, đại-tiện táo kết, tiểu tiện vàng đỏ v. v. dùng được khỏi cả. Lại còn giúp để giải trừ các chất chạy-độc như Khinh-phấn thủy ngân, hùn miên, và tam-thiên-đơn, ở các thứ thuốc lậu với giang-mai mà các ngài đã uống nhầm khi trước.

Mỗi hộp 1$00 nửa tá 5$00

Ở xa xin viết thơ về kể rõ bệnh căn, mua cách lãnh hóa giao ngân rất tiện.

Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG
N° 127, Hàng Bông Cửa-quyền — HANOI

BỘ BA !...

MUỐN : TỐT. LỢI. RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG :

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết ;

S H E L L

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

biết chắc dùng mãi.
Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG

SỐ 825 — RA NGÀY THỨ TƯ — 4 SEPTEMBRE 1935

PHỤ - TRƯƠNG TIẾNG - DÂN

CHÁNH KIẾN MỘT QUAN NGHỊ

— Khóa sau, tôi định ra tranh cử dân biểu, anh hãy vận động hộ tôi nhé.

Thầy H bảo ông Q.

— Cái đó tôi sẵn lòng, còn 2 năm nữa, vội gì, nhưng..., ông Q trả lời.

— Nhưng thế nào? anh muốn nói gì?

— Bác không thấy dân viện 2 khóa nầy, họ chỉ tranh mấy cái ghế có bổng: nghị trưởng, thơ ký, hội viên thường trực, hội viên đi dự hội đồng chánh phủ, mà xoi bói nhau, ganh ghét nhau. Không làm được việc gì, nên nhân dân như tuồng đã quên hẳn cái Viện dân biểu «lên trắng» đó. Bác còn hâm mộ sao?

— Ấy là tại mấy ông dân biểu hèn, không có chánh kiến gì ích quốc lợi dân, chớ nếu có chánh kiến hay, như là về mặt tài chánh, mà yêu cầu(?) một cách quả quyết, thì sao không làm nên việc ra trò.

— Vậy anh tất có chánh kiến gì hay đã trù định sẵn chắc chưa?

Thầy H. tỏ bộ đắc ý: —Có sẵn chớ, nhưng tôi chưa muốn công bố.

— Thì anh hãy nói nghe.

— Bác là bạn thiết, lại sẽ là người vận động ký ứng cử sau nầy cho tôi, tôi không dấu chi bác, nhưng bác giữ bí mật cho.

— Được, anh cứ nói.

— Nói thực với bác, cái chánh kiến nầy không phải sáng tự tôi, nguyên là nhân sự tình cờ mà đưa đến cho tôi một cái ý kiến mới nầy.

— Tình cờ thế nào?

— Nhân vào thăm người bạn, thấy có tờ báo Sao Mai — quên số nào — trong có một bài du nhập cho tôi cái ý kiến mới kia.

— Bài thế nào? trong nói chuyện gì? mà ai viết?

— Phải bài ai thì nói làm gì, chính bài của ông Trần-bá-Vinh là một ông dân biểu thiệt thụ đã 3 khóa, và 10 năm nay, chính là một tay lịch duyệt trong dân viện, thường tự xưng là học văn minh, nên tôi để ý đó.

— Ông Vinh nói thế nào?

— Ông xin gạn thuế muối vào thuế đinh.

— Ấy là chánh kiến của ông, sao anh lại nảy ra tư tưởng mới?

— Thì bác nghĩ: nước lấy dân làm gốc, dân tức là đầu người, tức là «đinh», trăm món thuế, dầu tánh chất khác nhau, cũng là do người nộp cả. Như ruộng đất, hàng hóa hay là muối, đường, thuốc gì gì chẳng hạn, cũng là «đinh» nộp cả, chớ món thuế kia tự thò ra mà trả đâu, có món gì tự nạp lấy thuế đâu. Nên tôi định ra làm dân biểu, yêu cầu với chánh phủ, bỏ bất hết các món thuế. Bất kỳ thứ gì cũng gạn vào dân đinh hết, như vậy kho nhà nước không mất xu nào, mà bớt tốn biết bao nhiêu cơ quan đã phí tồn lại rắc rối.

— Ấy chết, tôi đây không làm ruộng mà anh gạn thuế điền cho tôi sao? không được.

— Mặc kệ bác ăn gạo thì bác phải nộp thuế điền.

— Lợi ích ở đâu? chính tôi không làm ruộng mà nộp thuế điền, thì tôi chỉ thấy hại.

— Sao lại không ích: gạn thuế điền cho bác thì nhà làm ruộng nhẹ thuế, tức gạo bán rẻ. Bác mua gạo rẻ là ích lợi chớ gì?

— Vậy khách trú chà-và họ cũng ăn gạo, anh có xin gạn vào thuế đinh họ không? và lại, gạo nhà nông ta thường bán ra Hương cảng, Thượng-hải, Tân-gia-ba cùng nước ngoài, bác có gạn thuế điền cho mấy xứ ấy chịu được không?

Thầy H nghĩ ngợi một hồi, rồi nói:

— Dân biểu Trung-kỳ, chỉ nói việc lợi ích dân Trung-kỳ, ngoài ra thuộc về quyền chánh phủ. Mặc kệ.

— Mặc kệ sao được? ăn gạo cũng như ăn muối, nó thuộc về mặt «tiêu dụng» (consommation), thay cả dân đinh đều ăn gạo và ăn muối, song không phải là toàn người làm ruộng và làm muối. Thôi hãy dẹp chuyện gạn thuế điền vào đinh của bác để nói chuyện «gạn thuế muối» kia, đã thấy lắm điều vô lý:

1) Người không có ruộng muối, không làm nghề muối mà chịu thuế như người có ruộng làm nghề muối, là một điều vô lý.

2) Kẻ ăn nhiều, người ăn ít, mà chịu thuế một trật là 2 điều vô lý.

3) Nhà có ruộng muối làm nghề muối, có kẻ khác chịu gạn phần thuế mà mình cứ bán lấy lợi là 3 điều vô lý.

4) Muối bán, người ngoài dùng tha hồ, (Chà Chệt) không phải mình dân đinh ta ăn, mà bắt dân đinh chịu thuế, là 4 điều vô lý.

— Nói lý với bác dai lắm, chớ nằm trên kẻ không uống rượu mà buộc mua rượu thì sao? kẻ nhà nước ưng thuận thì giống gì lại làm không được.

— Thế thì không phải bàn nữa. Cứ ôm cái chánh kiến của bác mà ra tranh cử, rồi giống thuế gì cũng gạn cho dân đinh được hết, không chỉ muối.

— Nói vậy nhưng chớ xem, thôi kiếu bác.

X. thuật

CHỊ EM TA NÊN TRÔNG CON SỐ NẦY

Cuộc vận động «dùng nội hóa» ở nước Tàu, dầu chưa có thành hiệu to lớn, song giảm được mấy phần ngoại hóa tràn vào. chừng như chị em Tàu đã có theo chánh sách khẩu súc nhiều ít.

Theo tờ phát biểu của cuộc mạo dịch quốc tế, thì nội trong 4 tháng (từ 1. đến 4), số nhập khẩu món dầu thơm, nước hoa và phấn, tổng cộng là 362.-095 đồng, so với số du nhập năm ngoái cùng trong 4 tháng ấy, là 499848 đồng thì năm nay giảm bớt được trên 10 vạn.

Số du nhập ấy tính quan thuế:

Nước Pháp	18683$
Đức	15961
Nhật	48176
Mỹ	63368

Ngoài ra các nước 1851

Ghê chưa! số dầu thơm, nước hoa và phấn đã giảm bớt mà còn con số to như thế. Ở xứ ta có ai làm bản thống kê ấy thử xem

S. S.

Một bài kiệt tác trong văn giới ta, so với Chinh phụ ngâm, Cung-oán cùng Truyện Kiều đồng là một áng văn chương tối xuất sắc của tiền văn báo nước ta mà ngày nay còn lưu truyền, là:

TẦN-CUNG-OÁN

PHẠC-TRUNG-NGỌC
giải-nghĩa và phê-bình

Bán tại nhà in Tiếng-Dân
mỗi quyển 0$10

Không quân của Nga Xô-Viết

Trải qua một cuộc cải lương chỉnh đốn trong mấy năm gần đây, không quân Nga nay thành một đạo quân to lớn mạnh mẽ nhứt thế-giới. Đội không quân ấy là rường cột chắc chắn của Hồng-quân, mà chánh phủ Nga còn đương hết sức nghiên cứu dặng khoách trương cho to lớn mạnh mẽ hơn nữa, đặng một ngày kia đủ ứng phó với tương cuộc sau nầy.

Kể theo số mực thường, đội không quân Nga hiện có 70 hạm đội (escadrille) và 90 sư đoàn (section) quân cỡi máy bay, 3.200 chiếc tàu bay ra chiến trận và 1.100 chiếc phụ thuộc về công việc chiến trường, tất cả là 4.300 chiếc tàu bay sẵn sàng chực ra chiến trận.

Theo kế hoạch 5 năm lần thứ hai, năm 1937, không quân Nga sẽ có 5.000 chiếc tàu bay. Ngày 31 Janvrier năm nay, ông Tonkhatchevski, phó uỷ viên quân bị, tuyên bố tại hội nghị lần thứ bảy rằng không quân Nga từ 1931 tăng lên đến 33... Ghê chưa! Trong một tờ báo Pháp vừa rồi, ông Codos, hàng không nước Pháp ở Nga lâu, có một bài nói hiện nay nước Nga đã có 5.000 chiếc tàu bay kiểu mới và 10.000 phi công có học thức hẳn hoi.

Như thế chẳng bao lâu Nga sẽ có 10.000 chiếc tàu bay, lúc bấy giờ không quân Nga sẽ là một đạo quân mạnh không nước nào bì kịp.

Hiện nay 60 trường chuyên giạy về nghề tàu bay, lại có một cơ quan binh bị lớn nhứt hoàn cầu, có đến 13 triệu hội viên. Ở mấy trường nầy có những lớp giạy hoàn toàn cho học trò các khoa chuyên môn (technique), binh pháp (tactique), và hàng không chiến thuật, để đối phó trong lúc nước nhà bị xâm lấn.

Khoa học chuyên môn về nghề không quân của Nga tấn bộ thật mau chóng; trải qua những chỗ thất bại, các nhà kỹ sư hết sức làm việc, dùng hết sự khôn khéo, đã bắt chước được những kiểu tàu bay rất mới của nước ngoài.

Không quân Nga đặc sắc nhứt là tàu liệng trái phá có nhiều máy, chở được nhiều, bay thật mạnh, như mấy chiếc Ant 9 Ant 14 và Ant 20, và chiếc khổng lồ Maxime Gorki mới bị tế hư vừa rồi, chiếc Gorki có 8 máy, sức chở được 47 tấn tạc đạn. Chánh phủ còn định đóng nhiều chiếc tinh xảo to lớn hơn nữa. Xem đó thì chánh phủ Nga không những muốn thiệt hành mau chóng chương trình quân bị, mà dự bị sức phản công rất kịch liệt ngay sau nữa.

Không quân chăm vào ba mặt: Ở Viễn-đông chống với Nhựt bản, ở trung bộ Âu châu chống với quân lực Hồng-mao, ở phía tây đối với các nước trung Âu.

Nước Nga chỉnh đốn quân bị, càng mạnh bao nhiêu, nước Đức rất lấy làm khó chịu, vì Đức vẫn nuôi sẵn mối dã tâm cướp lấy một ít đất của Nga. Gần đây Nga lại ký điều ước với Pháp, là người bạn hàng xóm mà Đức lăm le đổ thừa đoạn báo lại cựu thù ngày xưa.

Hải, lục, không quân, nước nào cũng lo khoách trương bồi bổ; thuyết hòa bình còn chỗ nào đứng được? Thế-giới sau nầy sẽ đi đến đâu?

Tiểu-sơn thuật

CHUYỆN ĐỜI CỦA CHUÔNG-MAI

Nếu bà Hitler vào đàng phụ-nữ ấy

Lâu nay các báo ta thường nói đến chuyện Hitler là tay độc tài nước Đức. Nhưng không thấy báo nào nói đến gia đình tay độc tài ấy, nên chúng ta không biết có bà Hitler hay không. Theo như thủ đoạn Hitler đối đãi với phụ nữ Đức, thì có lẽ ông ta không có vợ thì phải. Như có vợ thì lúc nầy ông ta tất phải cái nạn to.

Ai cũng biết phụ nữ Đức nào có phải như đàn bà bên Annam ta đâu. Trí thức, học vấn, công nghệ cho đến việc nội chánh, việc ngoại giao, cả việc chiến tranh, họ đã hơn công với đàn ông nhiều lắm chớ. Vậy mà Hitler trước hết họ cái lệnh đuổi về trong xó bếp;

Nước chị em ở trong bếp kia!

Câu xấc ngạo ấy, dầu cho nữ giới Annam ta, mới nghe phong phanh một vài tin «phụ nữ vận động, phụ nữ giải phóng», đã không đem vào tai được, huống là chị em nước Đức.

Mà đã thôi đâu, sau đó có vài tay «xã giao Hoa» danh tiếng trong nước, nhân tội giao thông gì đó, Hitler đuổi bàn tay sắt ra bắt họ phải bước lên đài đoạn đầu mà không chút gì là thương xót, con người gở đa đến thế là cùng!

Ở dưới quyền áp bức thẳng tay như thế, bảo chị em chịu lý được sao?

Gần đây báo Trường-an có đăng cái tin phụ nữ Đức có lập hội bí mật phản đối Hitler, hội viên hội ấy đủ cả các giới, thực hành chủ nghĩa «ngăn cản chồng hay là tình nhân mình nhứt định không hiệp tác với Hitler. Hễ ai không theo thì tuyệt giao không cùng chung chăn chiếu nữa». (Tích đại g).

Trên đời không có hội bí mật thì chớ, bằng có thì chủ nghĩa hội nầy rất đúng với cái nghĩa 2 chữ bí mật, mà có lẽ Hitler gian hùng đến đâu, cũng không ngăn cấm được. Vì chị em thực hành chủ nghĩa nầy, kết cục chỉ ra lòa lì dị là cùng, chớ lấy điều luật gì mà bắt tội họ được; trên đời bất kỳ quốc gia nào, trong bộ luật có cái điều buộc:

Vợ không ngủ chung với chồng thì bị tội sao..

Vậy như Hitler có vợ mà bà Hitler vào hội nầy thì ông Hitler sẽ ngụng to.

— Ngụng thế nào?

— Chớ không thấy phần đông các bà quan ta sao? gia đình được vui vẻ hết sức mà nên đức ông chồng rất bị bãi bị hưu.... Thì mấy bà hất hải cho đến nơi, Lại có bà ham tư sắc, bài bạc hay thích xem khiêu vũ, chị em họ rủ nhau đi một phe, thì ông chồng vuốt bộ râu cọp mà ngó đó cho chị em họ thả cửa làm chi thì làm. Vậy chị em Đức mà khuyên bà Hitler vào hội, không cho Hitler ngủ chung thì bác bãi ngay lệnh ấy chớ gì.

Đôi lời thành thật

Ngài nào mua báo, xin gởi tiền trước.
Ngài nào còn thiếu tiền báo, xin nhớ kỳ hạn mà gởi về trả cho.
Nếu các Ngài còn thiếu nhiều mà chậm trả, bất đắc dĩ, bản báo phải đình gởi báo, xin miễn trách
Tiếng Dân sống trên 8 năm nay, vẫn trông cậy vào tấm lòng sốt sắng của quí độc giả. Lúc khủng hoảng nầy, xin các Ngài càng sốt sắng thêm. cảm ơn.
TIẾNG-DÂN

MƯU LƯỢC VÀ CAN ĐẢM CỦA MỘT NHÀ VĂN HÀO

(Dật sử Lương-Khải-Siêu tiên sinh trong khoảng Hộ-quốc-quân đánh đổ Viên-thế-Khải)

(Tiếp theo Phụ-trương số 823)

Lúc đầu mới mở hội, còn lời khách khí cười nói. Qua ba tuần rượu, lần lần lộ khuê dác ra. Có một viên đại tướng ngồi gần bên Long — Sau lại người ta nói với ta viên ấy là Hồ-lệnh-Huyên. — Viên ấy trở giọng hùng luận vỏ phu ra, đầu tiên mắng dân quân Quảng đông, rồi mắng quân Quảng-tây, sau kéo cả Thái-Ngạc và Hộ-quốc quân ra mà mắng đại mắng can cả. Lúc mắng đủa như thế, viên ấy lại lườm lườm cặp mắt chăm ngó vào ta như đóng đinh phang vào mặt vậy. Long ngồi bên bảo viên ấy hãy nói ít ít.

Chiết đảo toàn hội

Nghe lời khêu khích của người kia, đầu tiên ta ngồi yên lặng, không nói câu gì. Sau độ 20 phút đồng hồ, ta đứng giậy nói:

« Long-đô-Đốc! ta hôm qua cùng ngài nói những chuyện gì? vì cớ gì ta băng mình mà tới đây? ta tới đây sau sự biến Hải-châu đã phát sanh (tức giết bọn Thang-đác-Đốn), ta há không biết đây là nơi sẵn đồ giết người đâu? Ta đơn thân độc mã, hai bàn tay không, băng mình vào giữa đám súng đạn gươm giáo, thiên quân vạn mã nầy, ta vẫn có mong mang cái mạng sống trở về đâu? nhưng một là vì tiền đồ dân-quốc, cần phải cứu giúp nước nhà, hai là vì ta là người Quảng-đông, ta không nỡ thấy quê hương mình mang cái nạn binh hỏa; sở dĩ ta liều một mạng ta mà đòi lấy cuộc yên lặng cho mấy mươi vạn tánh mạng người ở thành Quảng-châu nầy. Ta lại đây là vì bốn trăm triệu đồng bào tranh lại cái nhân cách. Ta đã tới đây tức là tự ta đem mình đặt trong tay các ngươi, các ngươi muốn làm gì thì làm, tha hồ ....

Ta đứng diễn thuyết, bày tỏ lợi hại cho bọn ấy nghe, có độ một giờ đồng hồ. Sau có người dự hội ấy thuật lại, lúc ta nói khí phách lẫm liệt, lời lẽ khẳng khái, tỏ ra hùng dõng mạnh bạo so với ngày bình thời khác hẳn như 2 người; người ấy lại bảo lúc ấy ta nói tiếng như sấm giông, vừa nói vừa đập tay trên bàn, bao nhiêu ly rượu trên bàn đều kêu chang chảng, mà ta lúc ấy rõ là quên cả binh hải bề ngoài..

Nay ta hồi tưởng lại, nếu lúc ấy mà ta tỏ bộ sụt sùi nhút nhát, thì mạng ta không khỏi bị lưỡi gươm chúng nó đưa đi cũng nên.

Ta lúc bấy giờ rất hăng hái nên một bài giảng ấy có sức điền áp đảo cả bọn ấy, Hồ-lệnh-Huyên là tên nói khêu khích chăm ta giờ trước, lẻn mình lui đâu mất. Còn phần khách dự hội xem đều có vẻ cảm động. Sau tan hội rồi, có nhiều người lại bắt tay ta tỏ ý ân cần.

Sau lần hội ấy, tỉnh Quảng-đông liền tuyên bố độc lập. Ngày thứ 3 ta trở về Triệu-khánh. Lục-vinh-Đình kéo quân sang Hồ-nam.

Sau Quảng-đông độc lập

Kế đó Hồ-nam, Chiết-giang lần lượt độc lập, về biên giới Tứ-xuyên đỡ phần lo nhiều.

Qua mấy ngày sau, Phùng-hoa-Phủ điện cho ta dục ta về Thượng-hải thương lượng đại cuộc, tuần đầu tháng 5 ta về đến Thượng-hải. em ta và trẻ con ta ở Thiên-tân về đón ta, ở đó 2 ngày, mới báo tin cha ta bệnh mất cho ta hay, hồn phách ta hay đâu ngoài trời, đau xót vô cùng. không có tâm trí nào nghĩ lo đến việc nước nữa,

Ta vì có tang cha, nằm ở Thượng-hải. Phùng-hoa-Phủ biết thế không cùng ta bàn việc gì nữa.

Sau trên 20 ngày, Viên hoàng Đế vì tức giận mà tạ thế, bỏ cái ngai vàng. Ấy là hạ màn lớp tuồng.

Cộng hòa khôi phục lại, Lê-nguyên-Hồng lên làm Tổng-thống. Thái-công làm đốc quân Tứ-xuyên, kiêm chức tỉnh trưởng. Song Thái-công đã nói trước thành công không cần địa vị gì và mình lại vì nhọc có bệnh, nên sau sắp đặt công việc duy trì trật tự ở Tứ-xuyên độ non một tháng, liền từ chức. dầu trên chánh phủ không muốn chuẩn lời, dưới nhân dân một mực bảo lưu, mà Thái-công nhứt định treo ấn, đi Thượng-hải rồi sang luôn Nhật-bản dưỡng bệnh, ngày 7-12-năm ấy Thái-công tạ thế, lưu cái dấu tích ân nhân cho 4 trăm triệu đồng bào ta, cái gương Thái-công sáng suốt là gương nào? có đâu như bọn quân phiệt ngày nay,

Nay ngày kỷ niệm, bỉ nhân thuật đoạn lịch sử thương tâm ấy, trông cho hậu tấn noi theo cái gương Thái-công mà cứu nước».

Đọc chuyện trên nầy, thấy trong bậc văn hào học giả mà được như Lương tiên sanh, thật cũng hiếm có vậy.

Hết

S. B. T. thuật

Những khí cụ giết người tối tân của Đức

(Tiếp theo Phụ trương số 821)

Mù sương nhơn tạo

Mùa hạ năm 1929, tại trường tàu bay Luberk-Travemunde, các quan lục quân và thủy quân Đức có dùng bốn chiếc tàu bay của hãng Luft-Hansa để phun mù sương nhân tạo. Sáu phút sau khi phun hơi mù, thì cả trường bay, cả quân đội bằng không, cả cửa biển Potonitz và thành Travemande đều chử bị thiên hôn địa ám.

Một chiếc tàu bay bay thật thấp trên đám sương mù, đặt ống dòm xuống xét mãi hơn một giờ, chẳng thấy thành quách giang sơn là gì cả.

Tháng năm 1929, tại thành Koenisberg, lại thí nghiệm một lần nữa, có đủ các quan văn võ và nghị-viên Đức chứng kiến.

Lần nầy nhà máy « Totall » ở Berlin chịu bỏ ra 1000 lít Chlorsulphon Saure để phun hơi mù khắp các nhà máy điện Friedland.

Trong năm phút mà các nhà máy bị một đám sương mù bề dài 15 cây số, bề ngang 300 thước, che kín như chà.. bông.

Ba cuộc tàu bay liệng trên trời trong một giờ, không sao thấy rõ ống khói nhà máy điện. (Theo lời Đại-tá Reboul. — Tạp-chí La Science et la Vie).

Ở thành Magdebourg thí nghiệm [illegible]ấm: Một người có thể quay máy phun sương mù một giờ dài 2 cây số, rộng 200 thước, cao 100 thước. Theo lời Bác-sĩ Molinéry).

Hơi độc

Hiện nay các nước trong hoàn cầu đều chế hơi độc, mà Đức chế nhiều hơn hết, là vì xưa nay Đức vẫn là tay vô địch về các khoa-học, nói về Hóa-học bao giờ cũng chiếm giải nhất trong thế-giới và không năm nào chịu nhường phần thưởng Nobel (50.0000 đồng) cho ai.

Vả lại chính Đức bắt đầu dùng hơi độc trước hết trong trận Âu-chiến. 1·) Ngày 22 tháng 4-1915, lúc năm giờ chiều, Đức dùng hơi độc tại trận Langemark-Bixchoota, trận nầy quân Pháp bị chết nhiều.

2·) Ngày 31 tháng năm 1915, tại đất Nga Rawka, Ossawicz và Bolimov, Đức phun hơi độc bề dài 12 cây số, giết chết 9.700 lính Tây-Bá-Lợi-Á.

3·) Đức phun hơi độc tại trận Wittonitz, giết hết 4 ooo lính kỵ-mã Nga và tất cả ngựa.

4·) Đánh trận Champagne ngày 19 2o tháng mười năm 1915, 5096 người trúng thuốc, 794 người chết.

5·) Đánh trận Somme tháng hai 1916, hơi độc bay dài tới 31 cây số, 1.289 người trúng thuốc, 283 người chết.

6·) Đánh trận Champagne, tháng giêng 1917: Hơi độc bay dài đến 3o cây số. 2.o62 người trúng thuốc, 531 người chết.

Súng bắn đạn có chất độc (Ypérite)

1·) Tại thành Ypres, đêm 12 và 13 tháng bảy 1917. Bắn hơi độc ra chỉ 55 phút, hại hết 2.229 người.

2·) Từ 14 tháng bảy đến 4 tháng tám 1917, quân Anh tại trận Flandres bị hại hết 14.726 người.

3·) Đêm 2o và 21 tháng tám 1917, tại trận Armentières bị hao hết 2.838 người.

4·) Tại trận La Fère, 21 tháng ba 1918 Đức bắn 250.000 trái phá có hơi độc Ypérite. Lính Anh bị hao hết 4.8oo người.

5·) Tháng mười một 1917: 17o người chết.

6·) Ngày 24 tháng mười 1917. Đức đánh Ý tại trận Isonzo. 6oo lính Ý và ngựa chết vì hơi độc. (Theo lời Bác-sĩ Parisot).

7·) Tổng cộng số quân Anh trúng thuốc độc là 18o.983 người; và chết 6.o62 người. (Theo lời Bác-sĩ Dantrabande).

8·) Số lính Huê-kỳ bị trúng thuốc là 73.ooo người

Sở dĩ chết nhiều như thế, là vì Đức dùng toàn những chất rất mạnh như là:

a) Hơi độc làm sưng và mù con mắt, gọi là Gaz Lacrymogène (Oxylibromid); Thứ nầy nhẹ nhất, bị hơi thì mù lòa, phải bỏ súng lui quân ngay.

b) Hơi ngạt và hơi độc: (Gaz asphyxiants et toxiques).

1·) Chlore. — Mạnh lắm; Trong một lít không khí chỉ có ba ly (3 milligrammes) thuốc nầy, tức là 0,000%, mà hít vào trong mấy phút chết ngay.

2·) Phosgène. — (Oxychlorure de Carbone). Tám lần độc hơn Chlore.

Ngày 21 tháng năm 1918, nhà máy Hóa-học « Chemische Fabrik » của Bác-sĩ Stolzenberg ở Hambourg có một thùng Phosgène nổ. Số người, bò, heo, cừu, gà chết kể có mấy nghìn. Thậm chí hai ngày sau tai nạn nầy, nhiều người ở xa cách thành Hambourg 18 cây số cũng bị hại, vì gió đưa hơi độc đến.

Phô-Tang

(Còn nữa)

NHÂN TẠO HUYẾT — CHỦ — CỐ TINH BỔ THẬN

BỔ-HUYẾT — SÁT-TRÙNG

Bổ dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sởi, lở, ghẻ — Già suy yếu, trẻ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở-cữ dùng chóng đỏ da, mau trẻ lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

THẬN HƯ — DI TINH

CHUYÊN TRỊ: Di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi sơ phát: đau lưng, mỏi vai, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm bao mộng mị văn văn.. Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người nhiều người thì mình tự đã dùng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan cẩm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN TẠO HUYẾT gia khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE—HANOI như sau:

« . . . Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt « trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang mai ».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

« . . . . Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất « quí như SÂM một ông v.v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N·114 — Hàng Bông — HANOI

Một thứ thuốc hay nhất Đông-Dương

Ấy là thuốc bỏ nha-phiến chế bằng các vị thuốc bắc và nam. Hiệu thuốc nầy đã được quan Chánh tòa thí nghiệm Hanoi cho giấy nhận thực ngày 17 Mars 933; và duyệt tại Tòa Án số 47; đủ biết rằng thuốc nầy công hiệu phi thường, không thuốc nào sánh kịp. Nếu các ngài bận việc làm hoặc người có bịnh mà phát nghiện, dù nặng đến đâu uống thuốc nầy cũng bỏ được ngay. Khi uống thuốc nầy, người rất mạnh khỏe, không sinh bệnh tật, đi làm như thường; và sau khi bỏ xong, người không sinh bệnh trệ. Thật là hiệu thuốc hoàn toàn nhất Đông-Dương vậy. Khi các ngài mua thuốc đã có giấy nhận-thực của quan thầy thuốc làm bằng. Thuốc có năm hạng nặng nhẹ khác nhau. Hút mỗi bữa một đồng cân thuốc thời dùng hạng nhất 5$00; Hút mỗi bữa 8, 9 phân thời dùng hạng nhì 3$00; Hút 6, 7 phân dùng hạng ba 2$00; Hút mỗi bận 5, 6 phân thì dùng hạng tư 1$00; Hút 1, 2 phân dùng hạng năm 0$50 một chai. Bản hiệu bán các thứ thuốc và chữa các thứ bệnh như sau này. Đàn ông Di tinh, mộng-tinh 1$00; Đàn bà kinh nguyệt không đều, tháng có, tháng không, ít huyết, đen huyết, bối huyết, lồng huyết, khí hư, bạch đái, không đẻ hay có đẻ nhiều nuôi 1$00. 6 hộp 5$00 ho lao, ho hen, suyễn thở, khái huyết, trở huyết, tiện huyết 1$00. Phong thấp, tê bại bổ cốt tửu 1$50. Đau mắt màng, mộng nhài quặm 0$50; Lậu giang-mai 0$50, sốt ho, sốt lưỡi đen, lưỡi trắng sốt mê 0$30 một chai uống trong 10 phút bệnh bớt nữa, chữa các bệnh khác kể ra không xiết. Khi các ngài cần thuốc chỉ xin viết thơ kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc tới ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân. Viết thơ đề [illegible] cho chủ nhân Mr Trần-đắc-Sở dit Tam-Tỉnh Y-Quán phố Xe Điếu số nhà 73, Hanoi (Tonkin).

Các Đại lý có bán thuốc cai nha-phiến trong năm xứ như sau nầy: Nam-kỳ: MM. Lê-văn-Nhậu 27 Rue Marche Thị-nghè Gia-Định. Ngô-văn-Tho Commerçant à CAMAU. HANOI photo à Vĩnh-long. Vương-Kỳ dit Vinh-Hiệp-Phát à Long-Xuyên. Cao-mên Huỳnh-Trí 15 Rue Chier à Pnom Penh. Ai-Lao: MM. Nguyễn-văn-Đặng à Paksé. Đức-Tấn dit Trần-Tư à Thakhet. Trung-kỳ: MM. Ngọc-hưng 81 Rue Gia-long à Huế; Mlle Võ-thị-Trang à Tuy Hòa. Phạm-văn-Bằng à Phan-Rang. Lê-nam-Hưng Rue Gia-Long à Phan thiết.

THUỐC SỐ 2

Còn ai không biết thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN và đều nói rằng chỉ có thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN trừ dặng chứng bịnh ngặt nghèo của phe nam-tử là:

MỘNG-TINH, DI TINH, HOẠT-TINH

Và cũng chỉ có ông VÕ VĂN VÂN khảo cứu, và các nghĩa rành rẽ chứng bịnh trước nhứt, mà sau được nhiều người tán thành, bổ cứ thuốc bổ thận thì kèm thêm vô 3 chứng bịnh kể trên mà có ỉn nhập vào đâu: NÓI ĐƯỢC LÀM KHÔNG ĐƯỢC mà.

Vậy xin anh em chớ tin lời bướng bỉnh mà phải tốn tiền vô ích, nhiều khi còn phải mang hại.

Hãy nài cho được thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN THUDAUMOT là:

TAM TINH HẢI CẨU BỔ THẬN HOÀN

Mỗi hộp (5 hoàn)...... 1$00

VÕ-VĂN-VÂN Dược-phòng — THUDAUMOT

Tổng đại-lý: HUẾ: Trần Tấn, rue Nam giao. TOURANE: Nguyễn ở Phố, place Hopital indigène. QUẢNG TRỊ: Maison Ngọc-Tỉnh.

SUCCURSALE QUINHON

Cùng các ngài Cổ đông

Huỳnh-Thúc-Kháng Công ty

Ngài nào chưa lãnh lời 2 năm đầu, 1927 - 1928 xin cắt 2 cái biên nhận (coupon) về bạc lời năm thứ 1 và thứ 2 trong Cổ phiếu mà gởi bảo đảm (recommandé) về cho Công-ty, Công-ty sẽ gởi ngay qua ngài số bạc ấy. Ngài nào có mua báo muốn trả qua tiền báo cũng được.

Quản lý
Huỳnh-Thúc-Kháng

Đã hay mà giá rẻ

THI VĂN VỚI THỜI ĐẠI

Là một quyển sách của ông Bồ Tinh-Tử soạn, nhà in Tiếng-Dân mới xuất bản.

Những bài in trong sách nầy, đã đăng ở Phụ trương Tiếng-Dân, rất được độc giả hoan nghinh, nay in thành sách rất tiện việc xem đọc.

Tiếng-Dân

Việc trong nước

TRUNG-KỲ

Đi chữa cháy mà bị phạt bỏ điếm canh!

THỪA-THIÊN. — Ngày 9 Aout 1935, lúc 2 giờ đêm, nhà Trần-Viễn ở làng Vọng-trì (Phú Lộc), phát cháy, hàng cận, dân canh và Hương kiểm làng ấy chạy tới chữa. Trong lúc ấy, 2 bác lính lệ (cựu Lai và tiếp Phải), vừa đến kiểm xích hậu làng ấy, thì thương kiểm và dân canh đều đương chữa đám cháy, chưa về; 2 bác đánh mõ hiệu 3 hồi 9 dùi. Hương kiểm nghe mõ chạy về, thì 2 bác dọa nhổ canh và đòi bẩm quan, nếu có chịu phạt 1$00 và một lít rượu thì tha cho. Hương kiểm van lạy mãi mà vô hiệu, phải dẫn hai bác vào quán của bộ Liễu, mượn được 4 hào bạc tiền và mua một hào rượu, đưa cho 2 bác ấy, 2 bác đi về.

Dân canh đi chữa cháy mà còn bị phạt, thì bác nằm canh cái xích hậu đây sao? Ngọn khéo của mấy chú lính lệ « gà què » kia không ai lạ gì.

B. Ch.

Một trận hỏa hoạn lớn

VINH. — Hồi 1 giờ chiều hôm 26 8, tại bến Đến thuộc phố Đệ tứ, có xảy ra một trận hỏa tai rất dữ. Tất cả 27 nóc nhà, trong có một cái nhà ngói bị cháy ra tro. May nhờ những người đi chữa hết lòng nên ngọn lửa không lan ra nữa.

Trong lúc cứu chữa, có một việc bất ngờ xảy ra giữa một người lính tây và một người lính cảnh sát ta rất buồn cười, mà tỏ ra sự cách người mình đối với phận sự khác với người tây.

Lúc ngọn lửa đương bồng bột, mấy người lính tây đương lăn lộn giữa vòng than lửa, có một người bị phỏng tràn chạy ra ngoài thì thấy một người cảnh sát ta đang cầm dùi làm cai phiên, đánh người nọ, đá người kia, mà không hề lại gần nơi khói lửa. Trước cái thái độ khả ố của anh cảnh sát ta, người lính tây nổi cơn thịnh nộ, liền lại đánh cho một trận rồi đòi giải lên trình Sở. Thấy vậy, tất cả mấy người cảnh sát đứng gần, sợ hãi, chạy lại năn nỉ xin lỗi, người lính tây mới chịu tha.

Chữa lửa bằng cái miệng thì bị đòn cũng phải.

P. V.

Mê tín thế ấy có ngán không?

QUẢNG-NAM. — Dân quê hay mê tín, thứ nhứt là dân ở trong núi xa, mà nguyên do chỉ vì không hưởng được ơn giáo dục.

Bởi đó thỉnh thoảng nhiều chuyện mê tín xảy ra mà phát ngán.

Tại sau Lò-Ngà gần huyện Tiên-phước, gần đây nọ đồn có con qui trường hiện ra khi ban trưa, nên đàn bà con gái nghe phát sợ không giám đi qua đó một mình.

Tại làng Hội-lâm, tổng Tiên-qui, kỳ tháng 3 vừa rồi, nhà ông lý đương niên lại có chuyện ma lia đá vào nhà, ông ta làm thịt heo cúng.

Vừa rồi ngày 8-7 ta, thầy L. ở làng Thanh-bôi, tổng Tiên-giang, có mướn người cuốn tranh, rủi gặp trời mưa, gánh gởi vào nhà thị Trinh (nhà mới làm chưa ở) lúc ấy vợ chồng Trinh đi vắng, chỉ có mấy đứa bé ở nhà, đến chiều thị Trinh về, lên nhà mới coi thấy vậy, phát hoảng, cho là nhà chưa ở mà chứa tranh, chắc sẽ phải quái (?!) không ở được. Thị toan đến nhà anh có tranh (thầy L.) bắt đền, nhưng có người nói phải trái cho thị nghe mới thôi.

Thật người mình bao giờ trong nào hết vơ vẩn với chuyện ma quỉ thần thánh nữa mới khá được.

Bất úy thần

Tù được tha

QUẢNG NGÃI. — Về lễ 14 Juillet 1935, các phạm nhơn ở lao Quảng-ngãi được ân xá: Thường phạm 33 người, chính trị phạm 13 người. Trong số 13 người chính trị phạm nầy, đều là án từ 7 năm đến 9 năm: Phan-Rát, Nguyễn-Khiêm, Bùi-Bích, Nguyễn-Lọ, Tô đình Lang, Trần-Khuy, Nguyễn-Kít, Nguyễn Lượng, Đặng-Trác, Cao-Lâm, Nguyễn-[illegible], Nguyễn-Tỵ, và Nguyễn-Dụ. Được giảm án, chính trị phạm 8 người là: Lê-Tính, Nguyễn-Xảo giảm 1 năm; Cao-Qui, Nguyễn-Chừng giảm 7 tháng; Nguyễn-Lãng, Nguyễn-Thiệt, Phạm-Bằng, Võ yến-Nhuận đều được giảm 6 tháng. Thường phạm cũng được giảm số nhiều.

Lại ngày 19 8-34, Võ-Xáng ở làng An-kim, tổng Tịnh-thượng, phủ Sơn-tịnh, năm 1931 bị kết án 7 năm đày đi Banméthuot, nay được tha về.

Ở tù lâu mà được tha về, ai cũng vui mừng, nhưng về mà gặp lúc khủng hoảng nầy lại còn mang cái nạn quẩn thẩn, nào ai cũng nghe ngại vì sự sống.

D.

Trời hạn! người đau!

Từ ngày tháng 3 lại nay, ở Quảng-ngãi trời nắng hạn luôn, tuy có một đôi nơi có mưa, mà chả thấm vào đâu; từ đầu tháng 6 lại đây lại nắng riết quá, đồng điền hoa lợi bị cháy, các đồng ruộng nước ao cũng bị nứt nẻ.

Vì nắng nên đau, không nhà nào tránh khỏi, chứng sốt rét thì người nào như người nấy; có nhà không có người nấu ăn, như làng Vạn-lộc, tổng Tịnh-thượng, phủ Sơn-tịnh, người đau và chết nhiều, hương lý có kêu xin sở Y tế về chích thuốc, mà chưa thấy phái về.

Dân nghèo

Đại hào mục bắt vạ nhà tang!

Ngày 17 tháng 7 ta (15 8-35) ông quản lý Nguyễn-Phô, ở làng Thọ-lộc, tổng Tịnh thượng, phủ Sơn-tịnh chết. Ngày đưa đám, kỳ cựu hương chức trong làng đến viếng, tang chủ vì trọng làng, nên có dùng rượu thịt thết đãi, trước làng sau dân ăn uống và giúp việc chôn cất. Nhưng có đại hào mục là Trần-Nhung kiếm điều dọa nạt và bắt vạ, nói: « Đãi làng chưa rồi, sao đã đãi dân ăn? ». Buộc tang chủ phải chạy vạ.

Tội nghiệp! Tang chủ chỉ có một người đàn bà góa và một đứa trẻ con mới 12 tuổi đầu đành phải lo chạy vạ phạt cho vừa ý làng!

Mấy ông làng cứ có tài moi móc chuyện xôi thịt hoài!

D. Â.

Quan hiểu về việc khai mương

Sớm mai ngày 21-8-35, quan Công-sứ, quan Lục-lộ và quan phủ Sơn-tịnh về tại đồn An-bình, phủ Sơn-tịnh, để hiểu về việc khai mương thủy lợi, các xã và chánh phó 2 tổng Tịnh-thượng, Tịnh-trung đều có mặt tại đấy.

Quan hiểu đại lược: Dân cày ruộng chỉ nhờ nước trời thôi, nên năm nào gặp có mưa thì mùa màng khá, còn năm nào gặp nắng hạn như năm nay, thì hoa lợi phải mất. Vì muốn giúp ích cho nhà nông, quan trên trù đào một cái mương thủy lợi tại sông Giang để đem nước về đổ các ruộng thuộc hai tổng Tịnh-thượng, Tịnh-trung. Sự đào mương nầy, nhà nước chi tiền ra làm để giúp dân, chớ sau nầy không ăn chia hoa lợi gì hết. Chỉ khi khởi sự làm thì dân các làng giúp đào các mương hoặc đắp các mương nhánh, cần giúp một ít nhơn công thôi.. »

Hiện nay các ruộng thuộc tổng Tịnh-thượng, từ làng Hưng-nhượng đến làng Thọ lộc, đã có mấy chục bờ xe nước ở tả ngạn sông Trà-khúc đem nước vào; ngoài ra ruộng ở tổng Tịnh-trung toàn là ruộng đất cát. Họ nói: ruộng đất cát chỉ cần nước mưa để cày để gieo và để làm cỏ, còn tháo nước vào ruộng nhiều, thì ruộng bị sát lủng, khó cày...

Cỗ kinh nghiệm của nhà nông như họ nói trên, không rõ có đúng không!

Người nghe hiểu

Mua 1 con bò mà tốn tiền xấp hai!

Phạm-thị-Hủy ở làng Tiên-phước, phủ Bình-Sơn, bán cho Trần Phú một con bò đực, giá 8$50; người cháu mụ là Phạm-Dính viết khế; trả bạc xong, Phú dắt bò về nhà nuôi. Cách 5 ngày sau, lý trưởng làng Tiên-đào, và hương mục Mai-Giáo, bày mưu cho thị Ngọt là dâu mụ Hủy, xuống nhà Trần Phú la làng, nói Phú lừa bò trộm của thị.

Ngày ấy Phú đi vắng, vợ Phú là thị Cam, mời làng đến phân xử; lý trưởng Quang và hương mục Giáo đến, bảo vợ Phú chạy 8 quan tiền và 1 bàn trầu rượu làm lễ mừng làng. Thị Cam vâng lời chạy đủ lễ.

Nhận lễ xong, hương lý đánh mõ cứu dân canh, mà chưa xử.

Đến tối tấn Phú về, lý Quang nói mua bán lôi thôi, đưa khế cho y coi, Phú đưa khế ra, lý nói: « Khế mua bò sao không có lý trưởng đứng nhận thiệt, và không có người dâu (thị Ngọt) điểm chỉ? Chú lừa bò trộm »... Sức gông Phú giải quan. Phú nghe giải quan, sợ quá van lạy. Một chốc lâu lý Quang nói nhỏ với vợ Phú: như muốn xong việc, lo cho y 3$00 thì y xử cho, không thì trình quan. Vợ Phú lo đủ, lý Quang lấy bạc bỏ túi.

Tưởng thế thì bảo lý xử yên cho; nhưng có được vậy đâu! Y xử: chủ mua bò không có lý trưởng nhận và thị Ngọt là dâu chưa dự ký, là đáng mất bò, nhưng tao thấy mầy thiệt thà, thu xếp giúp cho; thôi cho thị Ngọt thêm 4$00, tao biểu nó ký vào khế, không thì làng đi về, để mặc thị Ngọt năm đó lo

Nói vừa dứt lời, hương lý bỏ ra về. Khổ quá! Phú chạy bán một con bò được 7$00 mới lý Quang trở lại, rồi đưa cho lý Quang nhận 4$00 đưa lại cho thị Ngọt. Thị Ngọt mới điểm chỉ vào khế. Xong, thị Ngọt đi về. Lý Quang và hương Giáo lại bảo Phú lo 10 quan tiền tạ làng, và dân canh ăn hai ngày tính hết 8 quan tiền, cộng là 18 quan, lo cho đủ, lý hương mới đưa cái khế lại cho.

Thế là Phú mua con bò 8$50, lót cho lý Quang 3$00, thị Ngọt 4$00, tiền mừng tạ làng và dân 24 quan (8$50 + 3$00 + 24 quan tiền tức 4$00) cộng là 15$50. Sau nghe thị Ngọt lấy 4$00 đi lên nhà lý Quang đưa lại cho lý Quang hết 2$00, phần mụ chỉ lấy 2$00.

Mua một con bò, gần hết gia tài mà còn mang ơn nghĩa nữa! Thế đoạn hương lý ác nghiệt là đường nào!

Rõ ràng

Đốt nhà

BÌNH-ĐỊNH. — Hôm 29 tháng 6 Annam (29 7-35), tại làng Thanh-châu, phủ Tuy-phước, lúc 12 giờ khuya thình lình xảy ra một trận cháy rất ghê gớm. Thoạt đầu thấy có một nhà cháy lần lần cháy hết cả 25 nóc nhà. Của tiền và súc vật đã tiêu theo ngọn lửa ai thấy cũng đau lòng.

Vụ cháy nầy nghe rằng lúc lửa phát đầu thì người chủ ở ngoài vừa về gặp bắt được tên đốt, song vì bỏ lo cứu cháy, người sợ lửa tây, đương cơn bối rối không đề phòng, tên ấy thoát chạy, có một người bắt lại, nhưng nó tuột bỏ áo quần chạy thoát; may dân có người tiếp theo bắt lại.

Việc đến phủ, chưa rõ quan xét ra sao?

B. T.

Bắt thuốc sao gắt thế?

Gần trót tháng nay, ở vùng Tuy phước, mấy người tây Đoan đi bắt thuốc lung lắm. Thậm chí nhiều người bọc đôi bao xa thuốc trong mình, cũng bị xét hỏi lôi thôi, hoặc đang hút điếu thuốc, đang thuốc đánh răng mà rủi gặp một người thương-chính sống hồi dọa, nhân dân lấy làm than phiền!

Bắt thuốc theo luật, sao làm phiền chớ?

Dân

Lại chuyện mua ruộng mất tiền

Nguyễn-Luân, làng Liêm-trực, Huỳnh-Liên, Trần-Luân, làng An-ngãi (phủ An-nhơn), có mua và sở ruộng của Lê-thị-Liên, ở làng Liên-Trực; trong khế, Lê-thị-Liên có điểm chỉ, có người chủ ruột của phạm Lê-Bá ký và lý trưởng làm chứng. Đã 4, 5 năm nay không ai kiện cáo gì. Nay Lê-thị Liên sanh sự, kiện anh nó là Lê-Bá giả mạo bán ruộng. Quan sức triều khai, thì khế chứ rõ ràng, mà tỉnh xử họ kia mất ruộng tội mạo tội giả mạo. Nay họ ấy có đơn kêu ca, chưa rõ quan trên xử sao.

Mua ruộng có lý trưởng địa bộ sổ tại làm chứng là chắc, thuở nay nhân dân vẫn theo luật đó. Như vụ nầy, người bán có điểm chỉ, có anh ruột ký tên, lại là người có danh sắc (cửu phẩm), và có lý trưởng làm chứng; nay nói giả mạo, thì tội của cửu Bá và lý trưởng, 2 người ấy phải bồi cho chủ mua, chớ chủ mua mất tiền và bị tội thì oan ức thiệt.

Quan trên nên châm chước thế nào.

D. -B.

Tây, ta khác nhau chớ sao?

ĐÀ-LẠT. — Ngày 21 Aout 1935, ở Lạc-lộ, vì muốn thử cái ống xả nước, nên tháo nước chảy ráo cả hồ Dalat. Nước cạn, bầy cá và ốc lên; con nít tây cũng con nít Annam thấy cá ốc nổi, ham xuống bắt. Vậy mà mấy bác ba lít bắt con nít Annam lấy cá ốc và dẫn về bót bắt nhổ cỏ, còn con nít tây thì cứ để bắt suốt ngày. Chuyện vụn vặt như thế mà cũng coi màu da!

du lịch

BẮC-KỲ

Viên ký ga đánh hành khách

Việc đánh người mà báo Trung-hòa đăng dưới nầy, thật là sỗ lỗ hết sức, tỏ ra rằng viên thư ký ga kia không biết thẹn với lương tâm:

HÀ-ĐÔNG. — Chuyến tàu 7 giờ sáng, hôm 19-8-35, trên tàu bước xuống ga Cầu-giẽ 3 người khách. Một người đàn ông, là Mai Chuyển, ngụ ở số nhà 35 phố Cột-cờ Hà-nội, và hai người đàn bà, là vợ và em gái Mai-Chuyển. Cả ba đều cầm vé mua ở Hà-nội về ga Cầu-guột, nhưng tiện đường lại đi xuống ga Cầu giẽ. Vì thế, Mai-Chuyển lúc đem giả vé, viên ký ga có bảo phải giả thêm mỗi người một hào. Lúc nộp tiền, ông Mai-Chuyển đứng xem thì chỉ thấy viên ký biên vào sổ có một hào, bèn hỏi tại sao như thế, viên ký lặng yên viết mãi. Thấy vậy ông Chuyển lại nói: « nếu phải chịu có một hào, thì còn hai hào phải trả tôi ». Sau một cuộc đấu khẩu, máu nóng nổi lên, sẵn cái kìm bấm vé để trước mặt, viên ký cầm ra đánh ông Chuyển túi bụi. Sức yếu không thể địch nổi, ông Chuyển bị đánh nhiều vết thương ở mình, cánh cổ hai cái sổ và đổ máu mồm.

Vợ và em ông Chuyển đã lấy người làm chứng và lên huyện trình. Quan huyện nhận đơn rồi cho viên thừa phái khám xét, và lấy khẩu cung đôi bên. Khi lấy đủ vết xong, ông Chuyển cầu về Hà-nội xin giấy chứng chỉ của quan thầy thuốc đi kiện

THƠ TÍN

Ông Hoàng-Hoàng Tamkỳ

168 số đã đăng lên báo đó là những số trúng từ 100$ đến 10 vạn đồng, trong báo đã nói rõ ràng lắm. Còn 4.373 số được trúng 25$ thì cứ xem trong tờ giấy số của Ngài mua 1$ ở trên mấy chữ [illegible] có 1 hàng số, mà số nào ở sau cùng có 3 chữ số 373 hay 723 thì được trúng 25$ — vậy cứ đó mà trong đó thì biết.

Vì dụ hàng số trong tờ giấy ấy là 362373 hay là 679723 thì 2 số nầy được trúng mỗi số 25$. Còn không có 373 hay 723 ở sau thì là trật.

T. B.